Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)


# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N°4115

HANOI

| | Indochine (Đông-pháp) | Nước ngoài (Ngoại-quốc) | Tỉnh xa (Các tỉnh) | Trung-kỳ và Lào (Trung-kỳ và Ai-lao) | Nam-kỳ và các thuộc địa Pháp (Nam-kỳ và các thuộc-địa Pháp) | Nước ngoài (Ngoại-quốc) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Một năm | 6$00 | 6$90 | 6$ 30 | 6$30 | 6$60 | 12$00 |
| Các làng và | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 6.00 |
| Bá tháng | 1.55 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 1.00 |

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : G.H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150



ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page

Une seule insertion. . . . 0,20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2 la ligne
Annonces judiciaires et légales: 1 $50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.


## Con đường tiến-hóa của quốc-dân ta bước sang năm mới

Năm cũ qua rồi, năm mới tới đây. Trái địa-cầu chạy giáp một vòng xung quanh mặt trời, hết năm nay sang năm khác, không một phút nào ngừng; người ta ở trên trái địa-cầu này, cái cơ tiến-hóa cũng mỗi năm mỗi mới, không một phút nào ngừng được. Thử ngảnh lại mà coi, từ lúc có người loài cho tới ngày nay, năm nào còn rúc hang ở lỗ mà bây giờ đã cung điện lâu đài, năm nào còn ăn sống nuốt tươi mà bây giờ đã mâm thau bát sứ, năm nào còn khoác da làm áo mà bây giờ đã nhan nhản những sa, những gấm, những đoạn, những nhung, năm nào còn mài đá làm dao mà bây giờ đã bừa bộn những sắt, những gang, những vàng, những thép, há chẳng phải tự cái trí-thức của người ta mỗi năm mỗi thêm rộng, cái lý-chân của người ta mỗi năm mỗi thêm khéo mà trang-hoàng tô điểm cho cái cuộc đời được mỗi năm mỗi thêm tốt đẹp hơn lên đó ư? con đường tiến-hóa của người ta không biết đến đâu là cùng; người ta cũng phải cố công cùng sức mà bước tới hoài, không biết năm nào là nghỉ. Đứng ở trong vòng tranh-cạnh, dân tộc nào bước tới kịp thì dân-tộc ấy tất hơn mà được, dân-tộc nào không bước tới kịp thì dân-tộc ấy tất kém mà thua, kém mà thua người thì sinh-tồn với người sao nổi.

Trong thế-giới này, dân-tộc Âu-châu là dân-tộc tiến-hóa nhanh hơn nhất. Mở cái lịch-sử Âu-châu trong hai trăm năm trở lại đây mà xét cái trình-độ tiến-hóa của người ta thật là mỗi năm mỗi mới, không năm nào giống năm nào cả. Nhà chính-trị thì nay xướng cái chủ-nghĩa này, mai xướng cái chủ-nghĩa khác; nhà học-vấn thì nay phát minh cái lý-tưởng này, mai phát minh cái lý-tưởng kia; nhà công-nghệ thì nay chế ra thứ máy này, mai đã thấy chế ra thứ máy mới khác; nhà thương-nghiệp thì nay tìm được cái thị-trường này, mai đã thấy tìm được cái thị trường mới kia; một cái tàu, trước là tàu buồm, mỗi năm mỗi mới mãi mà thành ra tàu khói rồi đến tàu ngầm; một cái xe trước là xe ngựa, mỗi năm mỗi mới mãi mà thành ra xe hỏa rồi đến xe ô-tô; một thứ than đá, trước dùng để đốt lửa, mỗi năm mỗi mới mãi mà dùng cả để luyện được thép chế được gang, thắp được đèn, làm được thuốc nhuộm; một thứ điện, trước dùng để đánh dây thép, mỗi năm mỗi mới mãi mà dùng cả để chữa được bệnh, phát được quang, bón được đất, truyền được tiếng nói. Cái trình-độ tiến-hóa của người ta mau như thế, nên nước mỗi năm mỗi thêm giàu, dân mỗi năm mỗi thêm thịnh, văn-minh phú-cường quán-tuyệt trong thế-giới, không phải tại có cái hạnh-vận gì hơn ta.

Nước ta lập quốc đã hơn bốn ngàn năm nay, mà cái trình-độ tiến-hóa của dân-tộc mình rất là chậm trễ. Nói học-thuật thì ngoài từ-chương khoa-cử không có tư-tưởng gì mới; nói công-nghệ thì ngoài mô phỏng đạo-lập không có kỹ xảo gì mới; nói nghề nông thì chỉ biết cày sâu cuốc bẫm, ngoài ra không lựa được thứ nông-chủng gì mới, không dùng được thứ điền-khí gì mới; nói sự buôn thì chỉ biết mua quanh bán quẩn, ngoài ra không dụng được qui-mô gì mới, không đặt được cơ-quan gì mới; ngày qua tháng lại, hết năm mới này đến năm mới khác, năm đổi cũ thay mới mãi, mà trăm nghề trăm nghiệp không một cái gì là có đổi cũ thay mới cả, thành ra học-thuật không bằng người, mà cái tư-chất thông-tuệ của mình không sao khai-phát được, công-nghệ không bằng người, mà cái nguyên-liệu phong-phú của mình không sao lợi dụng được; nông-nghiệp không bằng người, mà địa-lợi không sao khẩn tịch hết được, thương không bằng người, mà lợi quyền không sao chấn-hưng lại được, nay lần mai lữa, đành chịu hãm vào cái vòng tối tăm chật hẹp nước cứ nghèo, dân cứ yếu cho đến ngày nay.

Từ lúc có cái văn-minh Âu-châu truyền bá sang đất Á-châu ta, cái phong trào tiến-hóa trong thế-giới lay động đến mình không thể ngồi yên được nữa; vài mươi năm nay, về đường học-thức, về đường kỹ-nghệ cũng có tấn tới lắm trước được ít nhiều. Song trèo cao không có lẽ được mấy bậc lại dừng, đi xa không có lẽ được vài thôi lại đứng. Ta hỏi thử ngày cái thì giờ đã mất của ta từ năm cũ về trước mà xét kỹ cái trình-độ tiến-hóa của ta được là bao nhiêu, lại nghĩ đến cái thì giờ quí báu của ta từ cái năm mới này trở đi mà đừng để cho một ngày nấn ná một ngày. Học làm sao cho mở rộng được trí thức mới ra; buôn làm sao cho khoáng-trương được sự nghiệp mới ra; nông làm sao cho khai thác được lợi-nguyên mới ra; công làm sao cho chế tạo được kiểu-mẫu mới ra; cố nắm cao cái trình-độ tiến-hóa hơn lên, cứ mỗi năm nỗi mới cho đến được có ngày dân thật thịnh, nước thật giàu, thì thật là tân-hỉ đại cát vậy.

T.

## Việc Trung-hoa

### Nỗi khủng-hoảng về tài-chính ở Bắc kinh

Hiện tình tài-chính ở Bắc kinh rất là khủng-hoảng. Các đại-biểu các sở kéo nhau đến quốc-vụ viện đòi lương. Trương chí-Giang và Tôn-Nhạc vừng điện về đòi quân lương rất là khẩn cấp. Thế tướng là Hứa-thế-Anh chịu bó tay không biết liệu ra thế nào

### Đoàn-kỳ-Thụy lại từ chức

Đoàn-kỳ-Thụy trù trừ muốn lưu lại để gỡ chức tổng chấp chính, nhưng xem sự thế trong nước ngày thêm bối rối, khó thể duy trì được, nên ngày 3 février Đoàn lại điện đi các nơi xin từ chức.

Vài tháng nay Đoàn vì lo nghĩ quá mà râu tóc đương xanh bỗng hóa ra bạc cả, nhan sắc rất là tiều tụy Hiện hãng ngày Đoàn cười nói tưng rất nhỏ, ai nghe phải lắng tai mới nhận được, người ta cho là vì tâm thần bất an mà ra.

### Tôn-truyền-Phương và Ngô-bội-Phu

Tháng trước đây có tin Ngô-bội-Phu định liên hợp Tôn truyền-Phương để chống nhau với quốc-dân-quân. Nhưng mới đây lại có tin rằng Tôn lại quyết liệt với Ngô và ra mặt phản kháng Ngô. Tôn lại cử đại-biểu xuống Quảng đông để cùng Quảng đông bàn bạc.

### Phùng-ngọc-Tường mưu ngựa trận

Phùng-ngọc-Tường có hạ lệnh cho viên đốc quân ở Cam tác lập tức mua cho Phùng một vạn con ngựa trận để mang ra Bắc đầu dự bị về cuộc tranh. Như vậy mới rõ Phùng trước kia từ chức là không phải thực lòng vậy.

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 17 février 1626*

### Cái chương trình tài chánh tại nghị-viện nước Pháp

Tại nguyên-lão nghị-viện M. Doumer thuyết giảng hồi Ân với M. Millies Lacroix và việc nguyên-lão nghị-viện nay mai sẽ bàn đến cái chương-trình tài-chánh, M. Doumer có nói chính-phủ định lại xin nguyên-lão nghị-viện bàn đến mấy khoản trước đây thế-của nghị-viện xin bỏ ra, hoặc là xin bãi đi. Nhiều ông nguyên-lão nghị viên có nói sẽ bỏ vô ưng chuẩn các khoản ấy, và sẽ đề xướng lên các khoản ấy.

### Việc nước Anh

Đảng lao-động đề trình hạ nghị-viện một khoản quyết nghị phản kháng việc cho nước Ba-lan, nước Tây ban nha và nước Bồ-đào-nha một cái hội viên thường-trực tại hội Vạn-quốc.

Tàu tuần dương mới tên là *Suffolk* hạ thủy được mọi sự như ý. Báo *Evening Standard* có nói tàu ấy tải lượng 10.00 tấn, và chạy nhanh được 26 dặm một giờ. Tàu có 18 khẩu đại-bác.

### Tại hội Vạn-quốc

Hội-đồng của hội Vạn-quốc coi về cái xứ ấy quyền quản-trị họp ở Rome đồng thanh ưng chuẩn bản tờ trình của nước Pháp về việc nước Pháp quản trị đất Syrie. Trong tờ trình ấy có kể nguyên ủy việc rối loạn, và nói giá thử không có quân Pháp can thiệp vào thì quân khởi nghĩa ở Djebel-druse đã tấy-hoạt mất miền duyên-hải đất Liban rồi. Chính-phủ Pháp nói nếu không dùng võ-lực mà đối phó, thì hoa khởi nghịch không khi nào chịu đầu hàng. Tờ trình nói hiện nay mọi việc ở Damas lại như thường, việc nông phố, việc kỹ-nghệ, và việc thương-mại lại mở mang. Các khu ở các nơi có việc nào cần gửi đến hội Vạn quốc, thì hội Vạn-quốc đã gửi lại giả để những người có đơn sẽ nhờ chính-phủ ấy quyền quản trị chuyển đệ lên hội Vạn-quốc.

### Nước Xiêm với nước Thổ

Chính-phủ Nga định cấm hàng hóa nước Thổ nhập cảng để bức ép nước Thổ trong khi điều-đình về bản giao-ước thương mại Thổ Nga.

### Việc nước Nhật bản

Tháng mai này một bọn nhà buôn đem mấy hàng đến các đảo ở Thái-bình dương để tìm các thị trường cho sản vật nước Nhật. Chính-phủ tán thành cho việc ấy.

Nước Nhật có ý lưu tâm về cái phong-trào đề chế đồ đệt Nhật bản ở Ấn độ, các nhà máy dệt Nhật-bản xin đặt thuế riêng về bông nhập-cảng Ấn-độ. Tiền thu được về khoản thuế sẽ dùng để mở mang việc giảng bông ở Trung-hoa, Mãn-châu và các đảo Thái-bình-dương, khiến cho nước Nhật có thể có bông để dùng.

### Việc nước Pháp

Thân-thương-hàm Jules Michelet đã thay quân nguyên-soái Bazeilles chức thống-đốc Maulle ngày 9 février. Các quan chức sẽ đi theo nghênh. Có đặt nhiều tiệc khoản đãi quan thầy quân nguyên soái, bộ tham-mưu, và thầy tuần Nhân đã tổ tình khẩn ái với thầy thế.

Hội-đồng nông-phố ở Paris-luật-tân định nhờ chính-phủ tán trợ cho để giống cao-sản các khu đất bỏ không tại các tỉnh.

Hội chợ Manille đóng cửa ngày chủ nhật. Người đến xem nước đó hơn một triệu. *(Indopacifi)*

## CÁCH TIẾT KIỆM CỦA MỘT NHÀ ĐẠI PHÚ

M. Ford, là chủ xưởng ô tô Hoa-kỳ, là một nhà giàu vô bọng nhất thế giới ngày nay, là người rất là cần thận, và rất là tiết kiệm. Nhờ về cái cách xếp đặt khôn khéo của ông, mỗi năm xưởng của ông đó tốn được 15 triệu dollars.

Người ta kể trong xưởng ô tô của ông ở Détroit, có 1000 người chỉ dùng riêng về việc nhặt-nhặn những đồ dùng, dùng những vật liệu rơi lạc. Rồi bắt thu quế trong xưởng hàng ngày cần được ba tấn. Rồi bắt ấy đem lọc chọn ra để nhặt lấy đồ dùng, cùng các vật liệu bỏ rơi. Những chất không dùng được thì dùng làm đồ đốt. Những mảnh vải dùng để may tải, những mảnh *ruy-băng* dùng để làm giầy, những mảnh thảm dùng để bọc đồ đạc; đến rỉnh ở các đồ đạc cũng lấy được; chất *hyposulfite de soude* đã dùng để làm ảnh, trong có chất vàng cũng thu nhặt, để bán cho những nhà làm nghề mạ vàng bạc. Gia xưởng lại có lập một cái lò thịt để lấy thịt bán cho người làm trong xưởng. Mỗi lấy ở lò thịt ấy, lại đem nấu lọc, để dùng bôi máy.

Có một bọn siu người chuyên về việc lợi dụng gạnh rủ, với cả Ford với họ đem chọn với xi-măng để lát các ống chuyền hơi nước, gạch cũ xây lò đem tán vụn, để dùng xây hoặc ai đến lò đào, các rương đựng hàng thì phá ra, mà lựa ra từng bọng và thảo đinh đi để tiện việc dùng. Những mảnh hư hỏng thì dùng để làm cái. Một cưa, giấy bọc, sống lựa việc mà dùng được cả.

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Hai anh em tôi hiện đương làm việc với nhà nước thì có phải đi lính không? Và trong làng tôi có lệ nếu nhà nào không muốn cho con đi lính thì làng sẽ bắt cho một suất lính để làng lấy tiền. Vậy nếu làng bắt lính như thế chúng tôi đã làm việc với nhà nước rồi thì không mua nữa có được không? Xin quí báo làm ơn chỉ bảo giúp cho thì tôi cảm ơn quí báo lắm lắm.

LỜI ĐÁP. — Ở Nam-kỳ thì việc tuyển linh phải rút thăm, còn ở Bắc-kỳ thì không thế, hễ khỏe mạnh có người tình nguyện ứng mộ thì mới có lệ gọi linh.

Việc cấp linh cho nhà nước, tại Bắc-kỳ là việc của các làng. nhiều ít bao nhiêu là tùy theo với số dân đinh mà làng phải sắp cho nhà nước. Vậy việc này thuộc về *hương ước* chứ không có nghị định nói những hạng nào phải ra linh cả.

Nhưng hai anh em ông đương làm việc nhà nước thì không phải ra linh nữa. Nếu làng có bắt mua một suất lính thì ông có thể từ chối được.

Nếu làng làm lối thôi thì nên viết giấy trình làm công-sứ tỉnh.

Ph. h.-L.

## MỘT CHUYỆN MÊ TÍN Ở NƯỚC PHÁP

*Trong số báo hôm qua, nhân kể một chuyện mê tín xảy ra ở nước Pháp có nói đến một hội tín phụng, là hội Notre Dame des Pleurs, và người chủ hội tên là Mme Marie Mesmin. Vậy xin thuật qua nguyên ủy chuyện cái nợ ấy thế nào :*

Trước kia Marie Mesmin làm nghề canh cửa ở Bordeaux.

Năm 1907, thị đi lễ ở Lourdes, có mua được một pho tượng đức Bà, đem về vẫn để trong nhà bếp.

Một buổi tối kia Marie Mesmin thấy đức Bà khóc. Thị liền qui xuống mà cầu xin hết đêm. Ngày hôm sau, thì đem chuyện kể cho mọi người nghe, thì ai nấy đều cười không tin. Nhưng thị cũng không mất lòng, cứ một mực tin rằng đức Bà khóc. Sau trong những người đến xem, cũng có người thấy đức Bà khóc, tai cũng đem lòng tin ngưỡng. Từ đấy tượng ấy đặt tên là đức Bà khóc, và hội *Notre Dame des Pleurs* lập thành vậy.

Đến năm 1913, Marie Mesmin đem đức Bà đến một nhà tu, một bà phước không tin bèn đem nước mắt phân-chất, thì thấy có nước trong thôi, chứ ngoại giả không có gì cả. Vì vậy việc ấy đức Bà khóc cũng giảm mất về linh thiêng, mà cái thanh tiếng của hội cũng kém đôi chút. Sau Marie Mesmin lại kiếm được một ngôi tượng đức Chúa ở Milan, nói tượng đức Chúa này không khóc, nhưng tự nhiên phát ra kỳ hương. Thị lại nhờ thợ-nhuộm tín-nữ giáp tiền cho mà lọa được một cái nhà lớn ở phố Bausset, để dọn diện lại đấy thờ phụng.

Đến năm 1914, có một giáo sĩ Hy-lạp ở Syrie tên là Sapongi đến giáp đỡ cho hội, bốn năm sau là năm 1918, thì Sapongi và Marie Mesmin bại người cùng nhau chủ trương việc hội. Trong đó ký hội phát đại lắm. Người đến nhờ trợ ma trợ quỉ rất nhiều, nhờ đó điện thu được nhiều tiền bạc và đồ đạc của người ta đem đến lễ tạ. Nhưng chẳng được bao lâu thì Marie Mesmin và Sapongi có việc xung đột nhau. Không biết vì quyền lợi hay vì tín ngưỡng mà hai bên chia rẽ nhau, chỉ biết rằng năm 1918, Sapongi bỏ Bordeaux, đến ở Nantes làm nghề giáo sư và sống.

Ngày 18 février 1919, Sapongi lại bắn người ở Bordeaux đến đánh một trận thực đau. Trong bốn người ấy có một người là thư-ký nhà-nát. Tòa án xét ra bốn người ấy có chân trong hội Notre Dame des Pleurs và có kết án hết người ấy ba tháng tội giam, và 500 quan tiền phạt. Trong khi xử cái án ấy cũng xảy ra lắm chuyện buồn cười lắm. Nào là những người đến làm chứng cùng rằng mắt mình đã trông thấy đức Bà khóc, càng là đức Chúa phát tiết ra những lý hương, nào là người cùng khai rằng từ khi Sapongi bỏ hội mà đi, thì Marie Mesmin bị mất cả linh hồn, vì khi ở bị Mesmin mà đi, Sapongi đã bèn Mesmin ở mà, và từ đấy giờ đi Mesmin bị đau mãi, chạy chữa làm sao cũng không khỏi.

Họ có kể truyện một đêm Marie Mesmin giật mình thức dậy, thì ra mới bị cắn ở chỗ má mà Sapongi hôn khi từ biệt ra đi. Thị ngồi dậy, trong phòng không có ai cả. Các ông làng điện trị mãi không sao làm cho vết đau thành sẹo được. Sau phải mổ ở chỗ đau, thì thấy trong thịt có một cái răng nanh Đức tổng giáo mục ở Bordeaux bèn cho phép trừ ma; linh-mục Morard đã làm phép, nhưng không ăn thua gì. Bọn thiện-nam tín-nữ của hội Notre Dame des Pleurs bèn đến phá nhà Sapongi, lấy được một cái sọ người, một cái ba-hê nhỏ, và mấy vuông vải. Họ bèn đem cái sọ ấy đưa cho Marie Mesmin, thì thị bèn kêu : « Bây cái sọ này nó trận tôi đây. » thì đấy thị khỏi.

Xem vậy thì ra đã hẳn người trong hội bị ám, mà bọn mê tín thì đấy cũng không chừa.

Tuần là từ ngày hội Notre Dame des Pleurs thành hội, hai người vì mê tín mà bị đòn vậy.

## CHIẾC TÀU LỚN NHẤT CỦA NƯỚC PHÁP

Ngày 15 Mars này sẽ hạ thủy chiếc tàu buôn lớn nhất của nước Pháp. Tàu đặt tên là gì chưa rõ. Tải lượng của tàu là 45.500 tấn, dài 240 th. ngang 28, sức khỏe 45.000 mã lực. Tàu có thể chở được 1 830 hành khách, thủy-thủ là 700 người. Đốt máy bằng mazout. Tốc-lực 23 dặm một giờ.

## Xuân thủ đàm ân

Các viên chức tổng-sự tại sở Thương-chính có tên sau này đều được thưởng hàm :

*Chánh cẩm phẩm văn giai (9-5)*

MM. Phong-tao-Cao dit Au-văn-Cửu, Vũ-đình-Phong dit Hòa.

*Chánh cửu phẩm bá hộ (9-1)*

MM Vũ-văn-Kiêm, Phạm-văn-Phu, Trần-văn-Cần, Trần-văn-Nghĩa, Trần-quang-Biên, Nguyễn-văn-Ca, Ng.-văn-Thơm, Trần-Hanh Cao-v-Hiến.

*Tùng cửu phẩm bá hộ (9-2)*

MM. Ng-đức-Rạo, Ng-hữu-Canh, Trương-v-Sắc, Phạm-văn-Tác, Boàn-văn-Tri, Nguyễn-v-Lễ, Ngu.-v-Thi, Ngô-đăng-Khuê, Ngô-đăng-Bảo, Đỗ-quang-Bát, Ngô-văn-Tượng, Cao văn-Tam, Ng-văn-Rung, Ng-văn-Thương, Dương-v-Bảy, Nông-văn-Bao, Đoàn-r-qu-Phương, Trịnh-đình-Vân, Ng-v-Hoạch, Nguyễn-văn-Tá, Ng-văn-Hợp, Đặng văn-Long, Trần-viết-Lợi, Ng-hữu-Tí, Trần-văn-Khôi, Ngu.-văn-Nhang, Trần xuân-Vọng, Phạm-văn-Nguyên, Trần-đắc-Uẩn, Ngô-v-Đức, Vũ xuân-Lục, Ng-hữu-Dong, Phạm-văn Gian, Bùi-văn-Biểm, Lưu-đình-Vương, Trần-văn-Tô, Phạm-văn-Ấp, Ng-văn-Hoạch, Trần-văn-Linh, Vũ-văn-Hưu, Đặng-đình-Tân, Hoàng-v-Chung, Ng-văn-Lan, Trần-như-Ngọc, Cao-văn-Vi.

Do Võ Phi Hùng Cựu Bổ Petrus Ký (67-747 tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 19 độ
15 giờ 19 độ

**Giá thóc gạo :**

| | |
|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 11 $ 20 |
| — nhì, — | 10 50 |
| — ba, — | 9 50 |
| Thóc hạng nhất, | 6 60 |
| Ba ngô | 5 80 |

**Giá bạc.** — Kể từ ngày 19 Février 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 $ 80.

**Thị giá quốc trái.**

Ngày 17 février 1926
5 %. . . . . 48 f 07
5 %. 1915-1916 55 f 40
Ngày 18 février 1926
3 %. vinh viễn 48 f. 70
5 %. 1915-1916 55 f. 60

**Tin tàu.** — Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp đến ngày tháng bảy 20 février hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 sáng 20 février.

Tàu *Tonkin* đến ngày thứ bảy 20 février hồi 10 giờ sáng ở Haïphong sẽ chạy đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ chạy đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 19 février.

**Đức Bảo-đại sang Pháp.** — Như lời nói trong báo đã đăng hôm qua ở mục « *Tin sau cùng* », Đức Bảo đại sang Pháp hôm nay hồi 6 giờ sáng ở Huế đi đi xe lửa cùng với quan hàm Toàn-quyền Cesarios và pan-nhân về Tourane để xuống tàu sang Pháp.

**Vua Lào tại Hanoi.** — Sisavang quốc-vương cùng ở lại Hanoi chừng một tuần lễ nữa. Vì mấy bữa nay xứ-ủ ở, nên mọi cuộc đi du lịch của quốc-vương ở Bắc-kỳ đều phải hủy cả.

* * *

Chiều hôm kia, quan Toàn-quyền và Varenne phu-nhân có đặt một tiệc lớn tại qui-phủ để khoản đãi Ai-lao quốc-vương. Có đông đủ các quan đại-biểu đến dự tiệc.


## Ai gửi thư phải nhớ dán tem 5 xu

*Bản-báo đã nhắc lại nhiều lần để các ngài nhớ rằng : Kể từ ngày 1er Février trở đi, các khoản bưu-phí đều tăng hơn trước cả. Thế mà hình như nhiều ngài vẫn quên. Lắm ngài gửi thư cho bản-báo, vẫn cứ dán tem theo lệ cũ, thành thử thiệt cho bản-báo quá. Vậy xin nhắc lại rõ cái lệ mới của sở bưu-điện như sau này, để các ngài nhớ cho :*

*Thư cân tới 20 gr, phải dán tem* **0 $ 05** *; hơn 20 gr tới 50 gr, phải dán tem* **0 $ 10** *; hơn 50 gr tới 100 gr, phải dán tem* **0 $ 15.**


**Việc làm địa-bộ.** — Như lời bản-báo đã nói trong một số báo trước, sáng hôm qua thứ năm, hội-đồng xét về việc làm sổ địa-bộ đã họp tại phủ Thống sứ, do quan Thống sứ Robin chủ tọa. Dự nghị có quan Đông-lý Graffeuil phủ Thống-sứ cùng tất cả các quan công-sứ, tổng-đốc các tỉnh trung-châu Bắc-kỳ và MM. de Feyssal, chánh sở điền-thổ Rong, chánh sở họa-đồ. Chú ý hội-đồng cốt khảo-sát xem cái phương pháp họa-đồ từng khu ở các tỉnh nên thi-hành thế nào cho phải.

Khi hội-đồng giải tán, quan Thống-sứ có thết tiệc tất cả các quan dự hội-đồng.

**Bầu cử hội viên Thương-mại.** — Đến ngày thứ ba 2 mars 1926 tại phòng Thương-mại Hanoi sẽ bầu lấy 12 ông hội-viên thương-mại thay cho MM. Grawitz Demaille, Barry, Bollonvel, Duramp, Ad. Levée, Luzet, Lê-thuận-Khoát, Lê-văn-Phác, đã hết hạn và MM. Bazin, Delaye, de Lonvencourt xin từ chức.

Tại phòng Thương-mại Haïphong ngày hôm ấy cũng bầu 10 ông hội-viên thay cho MM. Chenu, Coupart, Duclos Giqueaux Grellet, Guérin, Lépine, Retinet, Bạch-thái-Bưởi, Nghiêm-Đạt đã hết hạn.

Việc bầu cử sẽ theo như các thể lệ đã định ở nghị định ngày 25 octobre 1922 (điều thứ 10 đến 26)

Hội-đồng biểu cử hội-viên Tây Nam thì : tại Hanoi sẽ do M. J. Larrivé là hội-viên làm chủ tọa, tại Haïphong sẽ do M. Forchet là hội-viên làm chủ tọa.

Bỏ phiếu bầu trong một buổi sáng từ 8 đến 11 giờ.

Các người dự bầu Tây Nam ở ngoại hai thành phố ấy cũng những người ở trong thành phố mà tên đưa không đến được thì được gửi thư đến bầu. Như vậy thì phải theo như các thể-lệ đã nói trong điều 17 nghị định ngày 27 octobre 1922 và gửi phiếu bầu đến chậm lắm là phải đến nơi hôm trước ngày bầu.

Nếu cần phải bầu lại thì định vào ngày thứ ba 16 mars 1926.


*Hội mỏ than Đông triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt, hầm mỏ thăn, mỏ đá v. v.*

5.534

## 500 TẤM VẢI TRẮNG

Xin có nhời kính trình các quí khách biết cho hiệu DEMANGE Hanoi có vải chúc bâu trắng bán chiêu hàng :

Cả tấm 18 m . . . 4 p. 50
Một thước . . . . 0 . 26

Xin mời các quí khách chiếu cố cho.

3.933

## PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

**Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET**

Thương thọ 40 ngự đăng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên trị ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

*Ngoại khoa, hô-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 2 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 50
*Phòng thăm bệnh tại* RƯỜNG GIA-LONG, 32, GIÁY nói số 236

3012


**Ngạch quan-lại.** — M. Lê xuân-Mai, huấn-đạo ở Hải-dương, mới bổ đi trợ tá phủ Thuận-thành (Bắc-ninh), nay lại đổ ở lại Hải-dương.

M. Phạm-bửu-Liên, huấn đạo huyện tri-huyện Thư trì (Thái-bình), nay bổ đi trợ-tá phủ Thuận-thành.

*Cải chính.*—Trong dịp xuân thả đăng ấn M. Ng-v-Tăng tri-châu Nguyên-bình được thăng tri-châu hạng nhất, trong sổ báo trước sắp lầm là hạng nhì, vậy nay cải chính cho đúng.

**Ngạch học-chính.** — Các người có tên sau này đều được bổ lĩnh phụ biện trong ngạch học-chính.

Lương mỗi tháng 2) đồng :

MM. Võ-văn-Chi, Vũ đình-Tảo.

Lương mỗi tháng 15 đồng :

MM. Đinh-văn-Kiều dit Bạt-Tụy, Hoàng-quang-Khai, Ng-an-Bình, Ng-thanh-Mẫu, Ng.-đắc Viên, Ng.-hữu-Nam, Sg-gia-Phương, Cao-v-Quang, Phạm quang-Sang, Lê-văn-Kiệm, Ng-đình-Chi, Võ-hữu-Lễ, Bồ-văn-Nhan, Ng-văn-Mai, Phạm-vũ-Sinh, Ngô duy-Can, An-văn-Vinh, Trịnh-văn-Sương, Trần-nhật-Thăng.

**Kỳ thi chữ nho cho các viên thăm-phán.** — Đến ngày 26 février 1926 này, hồi 8 giờ sáng, tại phủ Thống-sứ sẽ có mở kỳ thi chữ Hán, theo như khoản thứ 14, chỉ dụ ngày 7 Juin 1923, cho các viên thẩm-phán tập sự thi lên chức thẩm-phán thực thụ.

**Muốn biết lịch sử ông Phan-bội Châu và cái án lăng lẫy của ông** tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung-Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có kèm chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy đay có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì tiền cò lệ mới nên sở Bưu-điện các khoản cước đều tăng lên cả.

*Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.*

**Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân-văn*.**


## CINÉMA PALACE HANOI

**Cuộc chiếu bóng rất vui!!!**

CHƯƠNG TRÌNH

*Từ thứ tư 17 đến thứ ba 23 Février 1926*

**PATHÉ -- JOURNAL**

*Thời sự rất hay*

**LA CARAVANE VERS L'OUEST**

Magnifique épopée du Far-west en 9 parties

**ĐOÀN LỮ BỘ HÀNH BỈ ĐƯỜNG VỀ PHÍA TÂY**

*Đại phim ảnh rất hay chín đoạn*

3.008

HIỆU BÁO-CHẾ :

## CHASSAGNE

*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*

**Có bán đủ cả các thứ thuốc**

MỞ HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BẮN

3002


**Trung Bắc Học Hiệu.** — Trung Bắc Học Hiệu đến sáng mồng 10 tháng 2 là ngày thứ hai 22 février hồi 8 giờ sáng sẽ khai trường.

Giấy xin học gửi đến hiệu-trường ở phố Lamblot số 22, hoặc gửi đến báo-quán Trung-Bắc-Tân-Văn ở hàng Bông cũng được.


## Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ông nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.

3021

## Au CINÉMA TONKINOIS

*13, Phố Hàng Quạt, Hanoi*

CHƯƠNG-TRÌNH

*Từ ngày thứ ba 16 sáu đến ngày thứ sáu 19 février 1926*

LA GERBOISE

Một phim ảnh về khảo-học

LE NAVIRE DES MILLIARDS

Chuyện phiêu-lưu rất hay chia làm sáu phần

LỄ NINH - LĂNG

Ngày thứ ba 16 février
Ngày thứ tư 17 »
Ngày thứ hai 18 »
Ngày thứ bảy 19 »
} 17 giờ 00 buổi ban ngày gi mả

3.009


**Việc khám thịt và các lò sát sinh.** — Việc khám thịt và tổng-quan các lò sát sinh ở các thành phố, và các hợp Tây Nam thì giao cho một viên chức ở sở thú-y. Nếu không có các viên-chức trong ngành Thú y hoặc là trong khi các viên chức ấy đi vắng, thì việc ấy sẽ giao cho một viên thầy thuốc Tây, thầy thuốc Đông-pháp hay thầy thuốc thi sai, hoặc là bất cứ viên chức Tây nào có mặt ở trong hạt mà do quan coi trị đều tỉnh cử. Viên chức Tây Nam phải coi việc khám thịt và trông nom lò sát sinh thì tiền phụ cấp mỗi phiên theo giá sau này :

Thầy thuốc thú-y, thầy thuốc Tây là viên chức Tây. . . . 0 $ 35
Thầy thuốc Đông-Pháp . 0 , 25
Tư Ấy thuốc thú-y hay thầy thuốc thi sai bản xứ. . . 0 , 20

Trong mỗi thành phố hay mỗi hạt thì bổ các viên-chức nào coi việc ấy mỗi ngày không được tính tiền lấy quá hai phiên, nghĩa là một phiên khám vật của giết, và một phiên khám vật đã giết rồi. Vậy thì cứ số phiên trả cho viên trông nom việc ấy trong một tháng không được quá hai phần cứ số ngày trong tháng ấy.

Tiền ấy cứ mỗi tháng trả một lần, theo như giấy của các viên chức coi việc khám thịt kê ra và có chữ quan đầu tỉnh nhận thực. Các khoản tiền ấy đều tính vào các số dự toán riêng của các xứ ấy.

Các nghị-định đã thi nay bãi đi và các thể lệ trong nghị-định này đến ngày 1er Juillet 1926 mới thi hành.


*Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :*

*CHLORATE DE POTASSE* dùng làm thuốc.

*L'ALUN de CHROME* dùng để thuộc da.

*ACIDE FLUORHYDRIQUE* dùng để tức thủy tinh.

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VASELINE* dùng cho các hàng bánh và khác.

3007


# VIỆC BẮC-KỲ

**HAIPHONG**

**Lại một cuộc đánh số nữa.** Hội Quân-công bội-tinh mới được phép mở một cuộc đánh số lấy tiền giúp vào hội. Cả thảy được bán 20.000 vé mỗi vé 1 $ 00. Vé bắt đầu bán tự 15 juin 1926 trở đi. Kỳ mở số định vào ngày 5 septembre 1926.

Có thảy lấy 109 số trúng giải, chia ra như sau này :

| | | |
|---|---|---|
| 1 | số trúng | 4.000 $ 00 |
| 1 | số trúng | 1.000 00 |
| 2 | số trúng | 500 00 |
| 5 | số trúng | 100 00 |
| 50 | số trúng | 20 00 |
| 50 | số trúng | 10 00 |

**BẮC-NINH**

**Cháy.** — Hồi 12 giờ đêm hôm thứ tư 17 Février nhà tên Him phố Bộ xá không biết vì nỗi nào bỗng cháy ngùn ngụt cả mái lẫn tường. Sau may có được người khỏe lan sang nhà khác.

**VĨNH-YÊN**

**Đám cướp ở cửa huyện Bình-xuyên.** — Về việc cướp ở một nhà tại của huyện Bình-xuyên đêm 11 janvier trước lấy mất tiền nong đồ đạc mốc hơn 3000 bạc thì nay đã tra ra được mấy tên hung-thủ rồi. Tên đầu đảng đâu là một tên phó-lý đương thời một làng thuộc huyện ấy, còn phần nhiều quân cướp từng đầu quân ở huyện ấy cả, chỉ có mấy tên là ở biệt-hạt thôi. Những tên cướp ấy hiện đã có mấy tên phải giam, nhưng còn nhiều đứa nữa tai vẫn thấy hung-hăng ra dáng tự do lắm, ai thấy chúng là những tay đại bợm mà vẫn không can chi, thành ra rất lo làm lo ngại và mong rằng các nhà có trách nhiệm sẽ ra xét cho ra cả bọn cướp ấy mà trừng-trị cho nghiêm, để cho dân được yên-ổn.

T. lai clo.

**ĐỒ-SƠN**

**Một hội vui của dân chài lưới.** — Nhân dịp đầu năm, hai dân chài lưới Đồ-sơn và Đồ-hải ở mừng sinh tháng giêng ta vừa rồi được ngày đi ra bể thả lưới mở hàng, ông *Fontaine* và các viên trị sự sòng-tỵ Đánh cá và bán Nước-mắm ở Bắc-kỳ có mở một hội để mừng cho hai dân sang năm nay đi làm ăn thịnh-vượng phát tài. Nhân có đặt tiệc tại hàng cơm Tây lớn, mời những bộ thân hào Hải-phòng và các hào quản ra dự tiệc. Và lại có đặt một cuộc chèo bằng ở hàng cơm lớn, để mời hết cả nam phụ lão ấu hai xã đến xem, cốt là để các nhà chài lưới Annam được xem những cách làm ăn của nhà chài lưới bên quí quốc.

Tám giờ rưỡi, khi các quan viên trong qui sòng-tỵ, cả nhà khách, đi xe ô-tô tới Đồ-sơn, thì hai dân đã cắm cờ và bắt đầu ngay từ đoạn đường một cách rất trật tự để đón rước. Ngoài bờ biển thì có cắt một cái rạp, bao anh em thuyền lớn nhỏ đều cắm cờ đậu cả ở ngoài bể, ngay trước sở dựng rạp. Khi ông *Fontaine* đã chúc mừng xong, thì bỗng nhiên chiếc thuyền cầm đầu phất cờ reo mừng rồi kéo buồm ba chèo ra ngoài biển, gọi là làm hiệu thả lưới lấy may cho được ngày, rồi lại bơi trở về.

Khi về đến làng Đồ hải, thì lại vào nhà viên chánh hội, uống rượu chúc mừng và đốt pháo.

Viên chánh-hội xã Đồ hải có thay mặt cả hai dân mà đọc bài như sau này :

Thưa các ngài,

Tôi rất lấy làm hân hạnh được đứng lên thay mặt các nhà ngư-nghiệp ở miền Đồ sơn này, cảm tạ cái tình thân ái của các ngài không quản đường sa xa-xôi đến gót ngọc đến đây dự lễ xuất hành của các nhà đánh cá, khiến được thêm phần long trọng.

Nhân đây xin phép các ngài để tôi giải bày cùng ông Fontaine và ông Bazin lưỡng chủ ông cùng các ngài hội-viên trong Bắc-kỳ ngư nghiệp công-ty một đôi lời thô thiển để tỏ cái tâm sự của tôi và của các nhà ngư nghiệp.

Chúng tôi vẫn thường tự nghĩ và bàn nhau rằng : « Trong khoảng giảm mươi năm nay mới được Chính phủ Bảo-hộ hết sức đôn-đốc và lưu tâm về đường thực-nghiệp, mưu đồ dắt dân Việt-Nam chúng tôi lên con đường tiến hóa, thì trong nước nhân ta nhờ thụ chưa được hoàn-hị, nhưng cũng đã gọi là chấn-hưng được đôi chút. — Thế mà, như hải-nghiệp đây, cái lợi có phải là ít đâu, sao chưa thấy có ai để mắt đến ? Thế thật, cái hải lợi vẫn thường được mục kích bọn khách-trú hàng năm đánh được bao nhiêu có chở đi, cái hải lợi vẫn tay chúng hết bao mà kể mà chúng tôi chịnh là người bắc-kỳ cứ phải bó tay đề cho người ngoài lấy mất đáng tiếc và đáng thẹn cho chúng tôi dường nào ! Chúng tôi vẫn mong mỏi làm sao cho cái phẩn hải lợi về tay dân Việt-Nam hơn cái phần lợi vào tay người khách-trú.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

Số 37

# Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Người mang thư cáo trạng ra. *Triệu-khoảng-dận* gọi *Triệu-khuông dận* vào mà trách mắng rằng :

— Ta đã nhiều lần dặn bảo con không được đi săn, sao hôm qua lại còn dám dắt-díu một bọn ngông-cuồng đến gây sự lôi-thôi ở rạp hát ngự, để hôm nay quan Tổ đại-nhân phải viết thư đến cáo, trách ta là không biết dạy con, mà dung-túng cho con làm điều bạo-ác.

Nói xong, truyền ấn hữu nọc *Triệu-khuông dận* ở dưới thềm đề đánh. *Triệu-hoành-ân* quát mắng rằng :

— Từ nay nếu còn không theo lời ta thì ta sẽ kết cho cái tội phản-nghịch mà giáng cổ lại.

*Triệu-hoành-ân* đánh con xong, lại viết một phong thư sai người đưa trình *Tổ phụng-cát*. *Triệu-khuông dận* bị thêu-pay đánh mắng sỉ-nhục một hồi, trong lòng rất oán giận Tổ-phụng-cát, lại ăn trốn đến giáo-trường tìm con *Hàn-tố-mai*.

Con *Hàn-tố-mai* pha trà mời uống, rồi hỏi rằng :

— Dám hỏi chẳng hay vì việc gì mà công-tử có ý không vui ?

*Triệu-khuông-dận* nói :

— Hôm trước tôi cùng mấy người bạn-hữu đến xem tại rạp hát ngự, trong khi nóng nảy, xung đột với bọn quân quan. Sau *Tổ-phụng-cát* viết thư mách thân-phụ tôi biết, vì thế tôi bị thân phụ đánh mắng sỉ-nhục, tôi nghĩ đến *Tổ phụng-cát*, thật lấy làm căm tức hội phần.

Con *Hàn-tố-mai* nói :

— Tôi cũng vì việc ấy mà bị Tổ tướng-công bắt giam, sỉ-nhục thậm-tệ. Hiền là một vị đại-thần có quyền thế đương-triều bây giờ, công-tử cũng nên chịu-nhịn.

*Triệu khuông dận* nghe nói, lại càng căm tức mà bảo con *Hàn-tố mai* rằng :

— Việc này khó gì thù nhịn được, đêm nay thế nào ta cũng phải giết chết đứa-mạt ấy cho hả cái lòng căm tức của ta.

Con *Hàn tố mai* bết sao khuyên can mà *Triệu khuông dận* không nghe. Khi ấy giáo-phường ra về, hẹn giờ đánh thanh-hương vắng, lặng người như tờ, *Triệu-khuông-dận* đi qua rạp hát ngự, gặp một tên quân đi tuần, đang rong chơi ngoài rạp.

*Triệu khuông dận* tâm chắt lấy áo mà hỏi rằng :

— *Mày muốn tắt phải nói cho thật* : con *Đại tuyết* và con *Tiểu-tuyết* đêm nay chúng nó ở đâu ? Nếu mày nói dối thì khó lòng mà toàn được tính mệnh.

Tên quân đi tuần ấy run sợ, chẳng còn hồn vía chút nào, vội vàng đáp rằng :

— Ngài rộng lượng mà tha chết cho chúng tôi, chúng tôi xin thưa thực : Vừa đêm hôm qua, con *Đại-tuyết* vào hầu trong cấm, còn con *Tiểu-tuyết* vào hầu Tổ tướng-công. Đến sáng mai thì sẽ lại đi cả ra hầu thành-thượng ra ngự chơi tại *Thanh-hoa-cung*. Hiện nay hai người ấy đang ở trong rạp hát ngự.

*Triệu-khuông-dận* nghe nói, liền hoảng thì tên quân ấy, rồi đi thẳng vào trong rạp hát. Tiếng trống trên lầu, ngài đã thấy đánh canh hai, *Triệu khuông dận* nhảy qua tường vào, trong thấy phía trong màn có giàn gấy có bóng đàn sáng, mới rón bước đến gần tới nơi, đề định đấy sẽ ra tiến vào.

Khi đến gần cửa, gặp hai tên nhạc-công. Hai tên nhạc-công quát hỏi rằng :

— Ai đó ?

*Triệu-khuông-dận* rút lưỡi dao nhọn ra, đâm chết hai tên nhạc-công, rồi đi thẳng đến bên cửa sổ. Con *Đại-tuyết* trông thấy, vội-vàng đóng chặt cửa lại. *Triệu khuông dận* thấy cửa mà nhảy qua vào.

Con *Đại-tuyết* luống cuống không chạy kịp, *Triệu-khuông dận* tâm lấy mà bổ rằng :

— Mày có còn nhớ được ta là một tay hảo-hán ở trong rạp hát hôm trước không ?

Con *Đại-tuyết* kinh hồn tán đởm, van lấy mà rằng :

— Xin ngài tha chết cho tôi.

*Triệu khuông-dận* nói :

— Tha mày thì nào được !

Nói xong, cứ khăng khăng đâm chết. *Triệu khuông dận* lại tiến vào trong phòng, tìm con *Tiểu-tuyết*. Con *Tiểu-tuyết* thấy vậy, đang nấp tại phía sau màn. *Triệu-khuông-dận* nắm cổ lôi ra, con *Tiểu-tuyết* vẫn toan kêu làm lên thì đã bị *Triệu-khuông dận* cắt lấy đầu, rồi xách ra ngoài phòng.

*Triệu khuông dận* nghĩ thầm mà nói một mình rằng :

— Thì trai đã làm việc gì, khi nào lại phải giấu diếm.

Nói xong, lại lấy giẻ tẩm máu đã một hồi thơ lên trên vách. Bài thơ như sau này :

« *Kiết khởi trong khi đang tác giận,*
« *Tay cầm dao nhọn chân bước dồn.*
« *Tôi trai làm việc há sợ ai,*
« *Giết người tác là Triệu-khuông-dận.* »

*Triệu khuông-dận* đề xong bài thơ, trả dao vào vỏ, lại quay về giáo-phường, vào nhà con *Hàn-tố mai* bảo-hắn lấy mỡ lượng bôi-bà, đợi khi xét được thực-cứ rồi, quật con quan *Triệu* tư-không, bắt giữ số hết người con mà trị tội.

*Hàn chúa* nghe lời, truyền cho pháp-ty hễ bắt *Triệu-hoành-ân* giam vào trong ngục, đợi khi tìm được người con, bắt giữ số tha. Mấy tên ngục-tốt vâng lệnh, đem *Triệu-hoành-ân* giam vào trong ngục. Các quan tư-không hạ sớ lấy lại.

*Tổ phụng-cát* về đến trong phủ, nghĩ thương con *Tiểu-tuyết* bao nhiêu, lại càng căm *Triệu-khuông-dận* bấy nhiêu, mới truyền lệnh đi khắp các nơi tuần-tra, phải về bắt *Triệu khuông-dận* để có tìm hết cho kỳ được.

Lại nói chuyện *Triệu-khuông-dận* lánh nạn ở trong nhà con *Hàn-tố-mai*, bấy giờ hạn công-cai sĩ nấy đều bảo nhau là *Triệu-khuông-dận* đã trốn thoát rồi, cho nên sự đi đò xét phương xa, mà không sục tìm ở trong kinh-thành, chẳng ai hỏi đến *Triệu-khuông-dận* vẫn ở trong nhà con *Hàn-tố-mai* cả.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

...Il voyait avec inquiétude s'ébranler au dedans de lui l'espèce de calme affreux que l'injustice de son malheur lui avait donné. Il se demandait qu'est-ce qui remplacerait cela. Parfois il eût vraiment mieux aimé être en prison avec les gendarmes, et que les choses ne se fussent point passées ainsi; cela l'eût moins agité. Bien que la saison fût assez avancée, il y avait encore ça et là dans les haies quelques fleurs tardives dont l'odeur, qu'il traversait en marchant, lui rappelait des souvenirs d'enfance. Ces souvenirs lui étaient presque insupportables, tant il y avait longtemps qu'ils ne lui étaient apparus.

Des pensées inexprimables s'amoncelèrent ainsi en lui toute la journée.

Comme le soleil déclinait au couchant allongeant sur le sol l'ombre du moindre caillou, Jean Valjean était assis derrière un buisson dans une grande plaine rousse absolument déserte. Il n'y avait à l'horizon que les Alpes. Pas même le clocher d'un village lointain. Jean Valjean pouvait être à trois lieues de Digne. Un sentier qui coupait la plaine passait à quelques pas du buisson.

Au milieu de cette méditation qui n'eût pas peu contribué à rendre ses haillons effrayants pour quelqu'un qui l'eût rencontré, il entendit un bruit joyeux.

Il tourna la tête, et vit venir par le sentier un petit savoyard d'une dizaine d'années qui chantait, sa vielle au flanc et sa boîte à marmotte sur le dos; un de ces doux et gais enfants qui vont de pays en pays, laissant voir leurs genoux par les trous de leur pantalon.

Tout en chantant l'enfant interrompait de temps en temps sa marche et jouait aux osselets avec quelques pièces de monnaie qu'il avait dans sa main, toute sa fortune propablement. Parmi cette monnaie il y avait une pièce de quarante sous.

L'enfant s'arrêta à côté du buisson sans voir Jean Valjean et fit sauter sa poignée de sous que jusque-là il avait reçue avec assez d'adresse tout entière sur le dos de sa main.

Cette fois la pièce de quarante sous lui échappa, et vint rouler vers la broussaille jusqu'à Jean Valjean.

Jean Valjean posa le pied dessus.

Cependant l'enfant avait suivi sa pièce du regard, et l'avait vu.

Il ne s'étonna point et marcha droit à l'homme.

C'était un lieu absolument solitaire. Aussi loin que le regard pouvait s'étendre, il n'y avait personne dans la plaine ni dans le sentier. On n'entendait que les petits cris faibles d'une nuée d'oiseaux de passage qui traversaient le ciel à une hauteur immense. L'enfant tournait le dos au soleil qui lui mettait des fils d'or dans les cheveux et qui empourprait d'une lueur sanglante la face sauvage de Jean Valjean.

Monsieur, dit le petit savoyard avec cette confiance de l'enfance qui se compose d'ignorance et d'innocence, — ma pièce ?

— Comment t'appelles-tu? dit Jean Valjean.

— Petit-Gervais, monsieur.

— Va-t'en, dit Jean Valjean.

— Monsieur, reprit l'enfant, rendez moi ma pièce. Jean Valjean baissa la tête et ne répondit pas.

L'enfant recommença :

— Ma pièce, monsieur !

L'œil de Jean Valjean resta fixé à terre.

— Ma pièce ! cria l'enfant, ma pièce blanche ! mon argent !

Il semblait que Jean Valjean n'entendît point. L'enfant le prit au collet de sa blouse et le secoua. Et en même temps il faisait effort pour déranger le gros soulier ferré posé sur son trésor.

— Je veux ma pièce! ma pièce de quarante sous!

L'enfant pleurait La tête de Jean Valjean se releva. Il était toujours assis. Ses yeux étaient troubles. Il considéra l'enfant avec une sorte d'étonnement, puis il étendit la main vers son bâton et cria d'une voix terrible : — Qui est là ?

— Moi, monsieur, répondit l'enfant. Petit-Gervais! moi! rendez-moi mes quarante sous, s'il vous plaît! Ôtez votre pied, monsieur, s'il vous plaît!

Puis irrité, quoique tout petit, et devenant presque menaçant :

— Ah ça, ôterez-vous votre pied ? Ôtez donc votre pied, voyons.

— Ah! c'est encore toi! dit Jean Valjean, et se dressant brusquement tout debout, le pied toujours sur la pièce d'argent, il ajouta : — Veux-tu bien te sauver !

L'enfant effaré le regarda, puis commença à trembler de la tête aux pieds, et, après quelques secondes de stupeur, se mit à s'enfuir en courant de toutes ses forces sans oser tourner le cou ni jeter un cri.

Cependant à une certaine distance l'essoufflement le força de s'arrêter, et Jean Valjean, à travers sa rêverie, l'entendit qui sanglotait.

Au bout de quelques instants l'enfant avait disparu. Le soleil s'était couché.

L'ombre se faisait autour de Jean Valjean. Il n'avait pas mangé de la journée ; il est probable qu'il avait la fièvre.

Il était resté debout, et n'avait pas changé d'attitude depuis que l'enfant s'était enfui. Son souffle soulevait sa poitrine à des intervalles longs et inégaux. Son regard, arrêté à dix ou douze pas devant lui, semblait étudier avec une attention profonde la forme d'un vieux tesson de faïence bleue tombé dans l'herbe. Tout à coup il tressaillit ; il venait de sentir le froid du soir.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

*(Tiếp theo)*

... Những sự uất ức đã gây nên một thứ điềm-nhiên ghê gớm ở trong lòng, nay bỗng tỉ ấy cái điềm-nhiên ấy rung động, thì anh ta có chiều e ngại. Tự mình hỏi mình chẳng biết khi đã mất cái điềm nhiên ấy đi rồi, thì cái gì vào thay chân cho nó. Cũng có lúc nghĩ chẳng thà cứ ở yên trong ngục, *sen-đầm* cảnh giữ không để cho ra, thì đâu có những sự băn-khoăn mới mẻ này. Khỏi phải biết những nỗi bồn-chồn lạ nhất. Tuy thời ấy thu đã mãn sang đông rồi, mà nhìn các nơi rậu lũy, đây đó hãy còn đôi ba bông hoa nở muộn, phảng phất hương thơm, khiến cho khách ngang qua sực nhớ đến những ngày niên thiếu. Cuộc hồi tưởng đến thuở dĩ-vãng đó, đã lâu bây giờ mới có, làm cho băn-khoăn khó chịu.

Cả ngày hôm ấy, trong lòng anh ta, không biết bao nhiêu là tư tưởng không thể diễn ra được nó đến chồng chất ngổn ngang.

Khi mặt trời đã tà tà, làm cho trên mặt đường từ hòn đá nhỏ cũng ra dài bóng, thì *Jean Valjean* vào ngồi cái bụi cây, ở giữa cánh đồng sắc tía, vắng tanh không có một ai qua lại. Trước mặt trở có dãy núi *Alpes*. Không có lấy một cái gác chuông nhà thờ làng xóm nào gọi là chon-vơi bức tranh thiên-tạo. Ở đó cách thành *Digne* chừng độ ba dặm. Một con đường đi tắt ngang cánh đồng, qua ngay bên bụi.

Đương khi anh ta bùi-ngùi tư-tưởng như thế, giả sử có ai đi qua mà nom thấy hình-dung anh ta đã tả trở rách-rưới, mà bộ mặt lại còn thêm cái vẻ nghĩ-ngợi kia, thì thật là phải khiếp-sợ. Giữa lúc ấy thì anh ta bỗng nghe tiếng hát ở đâu thật là vui-vẻ.

Quay đầu lại thì thấy một thằng bé chừng mười tuổi, người thổ-dân đất *Savoie*, vừa đi vừa hát, cái dân thì deo bên sườn, cái cũi để bắt cây thì đeo sau lưng. thật là một hạng con-trẻ hiền lành mà vui tính, hay đi lang-thang xứ này đến xứ khác, quần thì rách hở cả đùi gối ra ngoài.

Thằng bé vừa đi vừa hát, thỉnh thoảng lại dừng chân đứng đánh đòi bằng mấy đồng xu hào, chừng là cả gia-tài của nó. Trong số xu hào đó có một đồng bạc bốn-mươi xu.

Thằng bé đứng lại ngay bên cái bụi cây, vô ý không nom thấy *Jean Valjean*, cứ đem nắm xu hào mà tung lên rồi lại đỡ lấy bằng mu bàn tay. Từ trước đến lúc ấy, nó vẫn khéo, không bao giờ bắt hụt.

Lần này thì nó lỡ tay để rơi mất đồng tiền hai *francs*. Đồng tiền lăn vào trong bụi cây Cến tận chỗ *Jean Valjean* ngồi.

*Jean Valjean* lấy chân chặn ngay lấy.

Thằng bé nom theo đồng tiền thấy thế.

Nó cũng không lấy gì làm lạ, nó liền đi thẳng vào.

Chỗ ấy thật là thanh vắng. Mắt nhìn ra ngoài khắp cánh đồng và suốt con đường đi qua, không thấy một ai. Duy trên không chỉ có một đàn chim bay cao kêu riu rít. Thằng bé khi ấy quay lưng về phía mặt trời lặn, ánh nắng soi vào đầu nó, thành ra tóc có sợi vàng, mà cái mặt mọi-rợ của *Jean Valjean* thì hóa ra đỏ đòng-đọc.

Thằng bé ngô-nghê, có chiều ngây dại, có chiều thật-thà, giơ tay đòi đồng tiền lại.

*Jean Valjean* hỏi : Tên mi là gì ?

— Thưa ông, tên tôi là *Petit Gervai*.

*Jean Valjean* nói : — Mày đi đi.

— Ông trả tôi đồng tiền đây đã.

*Jean Valjean* cúi đầu không nói gì cả. Thằng bé lại đòi :

— Đồng tiền của tôi, ông !

*Jean Valjean* vẫn cứ cúi mặt nhìn xuống đất. Thằng bé thì kêu :

— Đồng tiền của tôi ! Đồng tiền trắng nõn ! Đồng tiền bằng bạc !

*Jean Valjean* hình như không nghe tiếng. Thằng bé nắm lấy cổ áo anh ta mà dằng, mà lay, rồi nó lại cố hết sức dậy cái chân đi giầy danh sát, đặt trên đồng tiền của nó, mà rằng :

— Trả tiền tôi đây ! Trả đồng tiền bốn-mươi xu của tôi đây.

Thằng bé vừa đòi vừa khóc. *Jean Valjean* ngẩng đầu lên, nhưng vẫn ngồi. Hai con mắt khi ấy như là mờ tối. Nhìn thằng bé tự hồ ngạc-nhiên, rồi lại giơ tay với lấy cái gậy, lên tiếng dữ-dội mà hỏi : — Ai đấy ?

Thằng bé thưa :

— Tôi đây. Tôi là thằng *Petit Gervais*. Tôi, tôi đây. Xin ông trả tôi đồng tiền bốn-mươi xu đây. Xin ông nhấc chân lên.

Rồi thằng bé đâm giận. Tuy nó nhỏ người, cũng hơi ra mặt nọ mặt kia rằng :

— Thế nào ! có nhấc chân lên không ? Nhấc chân lên nào.

*Jean Valjean* nói :— À ! vẫn mày đó à ! Rồi đứng phắt dậy, nhưng chân vẫn chặn đồng tiền mà rằng : — Mày có chạy đi không ?

Thằng bé hoảng-hồn giương mắt lên nhìn, rồi run lên từ đầu đến chân, ngần-ngơ trong một vài phân đồng-hồ, rồi chạy cho hết sức, không dám ngảnh cổ trở lại mà cũng không dám kêu nữa.

Chạy được một quãng xa, thằng bé hết hơi phải đứng lại. *Jean Valjean* tuy vẫn còn mơ-màn, mà cũng thoảng nghe thấy nó khóc.

Cách ít lâu nữa thì thằng bé đi đâu mất.

Bấy giờ mặt trời đã lặn.

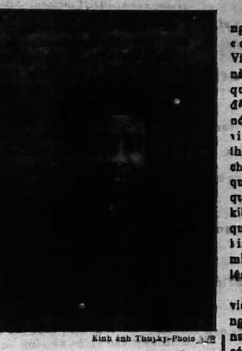
Xung-quanh mình *Jean Valjean* thật là tối mịt. Cả ngày hôm ấy anh ta chưa ăn gì ; mà nghe mình lại nổi cơn sốt.

Từ lúc thằng bé chạy đi, anh ta vẫn đứng yên không cựa. Hơi thở dài làm cho ngực anh ta thoi-thóp một cách không đều. Mắt anh ta thì nhìn ra đàng trước chỗ đứng chừng độ mươi, mười-hai bước chân, hình như ngắm ngía kĩ-càng một cái mảnh sành rơi dưới cỏ. Bỗng anh ta rùng mình. Thì ra trời tối sương, anh ta vừa thấy lạnh.

*(Còn nữa)*

## QUYỂN VĂN ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG HẠNG NHÌ TẠI HỘI « KHAI-TRÍ TIẾN-ĐỨC »

Quyển văn được giải thưởng hạng nhì tại hội « Khai-trí tiến-đức » của ông Nguyễn-trọng-Thuật người Hải-dương mà bản báo đã đăng tin hôm trước, nay lại xin giới-thiệu cùng độc giả cái đại-lược quyển văn ấy như sau này :



Kính ảnh Thuỷ-ký-Photo

Quyển văn ấy là một thể văn Pourlen tiểu thuyết, nhan là Quế đua ở ; tác-giả là một tuyện cổ tích của nước ta trong bộ sách « Truyền-kỳ man-lục » mà kể của thành văn. Người chủ động là con truyện là ông An-Tiêm, về đời Hồng vương nước ta, bỏ nhiều nhân gian giới, đáng lo gièm nói vua ; vua đem đày An-Tiêm ra một cái hoang-đảo ngoài bể nam, không có đồ ăn đồ làm gì cả, mà lại bao giờ khi khắc đến ấy có thành-hiện mới được về ; An-Tiêm chẳng về và một đứa con bé để ra ở cái hoang-đảo ấy, chỉ nhờ được có một hòn đá lửa, một lưỡi cưa cho, mà tìm phương sinh-sống trong mấy năm trời, hạt đã trải hết mọi bước gian-nan, nếm đủ mọi mùi cay đắng ; sau phát kiến ở trong đảo có một giống dưa đỏ, hễ sực mi-mang giống giọt, lại sắp được hai người đồng hang bị đắm thuyền trôi dạt ra đấy, cùng lo khai-khẩn khắp trong toàn-đảo, dần dần đất oang trở nên đất thọ, ruộng đã biến thành ruộng dưa, trong mười năm sáng tạo một bộ chân trời, mà có đàn bồ trời, có miếu thờ tế, đêm hôm làm lịch, tết nhựa làm đèn, cau có làm áo, người sống có họp, người chết có chôn, cũng liệm đã có qui-mô xã hội ; lại biết khéo mở lối giao-thông cùng nội-địa, mỗi năm mỗi trả dưa xuống bể để chiêu tập thuyền bè của xứ lại buôn bán giao dịch cùng mình, quanh niên có truyền bảo Trung-quốc tìm đến tận nơi, mở được lối buôn bán giao-dịch, một ngày một thêm phồn-thịnh phú-túc. Bấy giờ vua nghe tin mới cho mời An-Tiêm về ; tuật lại nữa chỉ cảm-thán, vì khôn-nhẫn khắc khổ mà nên được nghiệp lớn. Ấy đại lược quyển văn kết cấu như thế.

Nhân tiện lại in bức chân-dung của tác giả là ông Nguyễn-trọng-Thuật.

# Tự do diễn đàn

## Cái nguyên do quan tham lại nhũng

Nước Việt-Nam ta ngày xưa lấy cách khoa cử, chọn người ra làm quan, những người được làm quan hay làm lại, ắt phải có học, gọi là người có học, ắt đã học qua tứ thư ngũ kinh, cũng các sách dạy về luân-lý. Kể đến khi nước Pháp sang bảo-hộ, lúc ban đầu vẫn theo thể lệ khoa cử để kén chọn người, được mấy năm nay mới bỏ đi mà khoa cử, nhưng bao nhiêu người đi làm việc nhà nước, đều đã phải thi đỗ cả, đã thi đỗ chẳng cũng có học, ngoài việc học cách-trí địa-dư, toán-pháp, sử-ký, văn văn, cũng có học khoa luân-lý nữa, mà luân-lý xem ra dạy cũng kỹ-lưỡng, tuy không cao xa lắm, nhưng cũng đủ khiến cho người có học, biết đường xử sự, ra người chính trực, và ích cho xã hội.

Ở nước ta, chừng hai ba mươi năm nay, không kể một số ít người thanh liêm, đã có tiếng lưu phương còn phần nhiều như là đi làm việc quan, đều là những phường dân cặn, cái việc một dân ấy, chính người ngoài đã lại nghe mất tỏ cả bình phẩm đến.

Như thế thì việc học luân-lý, không có ích gì cho người ta ư ? Bảo rằng không, không thể nghe được. Bảo rằng có, sao những người làm quan, đều đã có học cả, mà lại thừa hành công-vụ lại không giữ được hai chữ thanh liêm ?

Nghĩ cho cùng ra, không có gì lạ, nguyên người ta có hai tính xấu :

Một là hèn yếu

Hai là tính tự tư tự lợi

Chỉ vì hai tính ấy, ở chốn đã gần người nào cũng có nên người lúc « quan thao lại nhũng » đó sinh ra. Vì rằng : Khi quan mới bổ về hạt nào, lại tóc những kẻ ở chung quanh ngài ấy, vì hai tính xấu, đã đến hết với quan, (quan đây là nói chung cả những người làm việc quan, đời bây giờ, cả đến thầy cai kí lục làm, thầy cai đoan chú lính huyện cũng được tộc là quan) đến ninh quan, quà cáp cho quan, nói cho quan hiểu rằng nơi kiếm được tiền, mọi được gạo, xui quan làm việc ngang, xin quan làm việc bậy, trước để phỉ cái chí tham yêu của mình, sau để cho mình kiếm chắt lợi lộc ở đó, vì đục nước béo cò.

Còn như quan, tuy có học, gì hiểu việc nước, có biết việc đời, nhưng người này hết, mai người kia phải, nay có con gà mai có quả gạo, nay có kẻ khiếu, mai có kẻ vu, tai trách nào quan cũng cứ việc nhận cứ việc từ, cứ việc họ nó sao thì làm vậy, làm ra là lại có tiền, nay một ít, mai một tí, nay một chục, mai một trăm, đến khi quan đã nghe, tiền tạ cứ xoi, việc tạ cứ bới, cái ông ở bên trên, tai chỉ nghe nọi, đui chỉ lét, để ngài lờ đi cho tạ được êm chuyện mà thôi. Một là soi bẩn, hai là biếm xu, hai việc ấy, ai chẳng làm được, cốt đặc cán mai tàu, còn làm nỗi, những chỉ có chữ, có nghĩa là biếm ít, mà xơ nhẳn, còn dư thì ta rộng nương, xe ngựa, may vá, cơ bạc, nay gọi có đầu Mai, ka kèn có đầu Cúc, Cúc, Cúc, Mai Mai, trông thấy các cô, dù ông Bai-Công ngày xưa có phục-binh cũng chết mê đi được, huống chi các ngài ; mà cho được hưởng cái khoái-lạc như thế thì các ngài lấy đâu ra tiền mà cung cho thỏa lòng những.

Ấy bấy nay, nhà-nước dựng ra trường Pháp-chính dạy các ông đi làm cha mẹ dân, khi các ông còn ở trường Bảo-hộ, trường Cao-đẳng, nghe ra hăng hái có lòng ái quốc, nay bỏ bác quan này thăm mai chê bai quan nọ những, rút cục lại, đến lúc các ông đi nhậm một vài huyện lỵ, đã thấy dân nào nhao nhác nói rằng : « Gớm quan lấy ta tiền ra khét, quan lấy lại giải chết tây, chẳng sợ ai mèo Nói tóm lại, quan tham lại nhũng, tuy lỗi tại quan, tại lại, đối ba phần, mà lỗi tại dân ngu hèn tám phần vậy.

Nay muốn trừ khử cái nguyên do xấu xa ấy, trước hết phải trừm quyết hai cái tính xấu của dân mà mạnh, trừm quyết hai cái tính xấu kia là phải dạy bảo cho toàn dân đều có học mấy dạy bảo cho toàn dân đều có học, mà đợi nhà-nước Bảo-hộ thi hành cái luật « Cưỡng bách việc học » như ở bên Pháp, nghe còn lâu mà cũng khó lắm.

Nay chỉ trông mong ở cái lòng ái-quốc của các tự lý hào huyện thứ ở các làng mà thôi.

Ở các làng nên đặt ra tự-ước : « Bất-kỳ trong làng có con (con giai và con gái) đến tuổi phải cho đi học, không theo như thế, là gia đình phải phạt. Tục ngữ có câu « Lệ vua thua lệ làng » cái hình phạt trong làng có khi lại hiệu hơn cái hình phạt của nhà nước vậy.

Những làng giàu có, đã đành cũng cấp thầy giáo, học phí cho những kẻ, còn những làng nghèo, nên tính giảm việc đình đám, yến ẩm, kiện cáo,... tăng thêm tiền học phí, bớt xuất, trả bớt, hương hỏa,... hay lập ra lệ sở sự, lọc quyên cũng được.

Lúc sơ đầu việc bắt buộc đi học, nên khoan thứ một chút, nội ngày bắt đi học một buổi mà thôi.

Nên đặt ra cả buổi học, ai học buổi sáng, không phải học buổi chiều, ai học buổi chiều, không phải học buổi sáng, ai tình nguyện học cả hai buổi cho được tốt ý.

Muốn khuyến mến học trò, thì giảm luật phạm nhân đặt ra lệ thưởng lệ phạt phải minh.

Khi lệ tục đã thành luật chung, dần dần gian ra quen việc học, tự nhiên thành cái lệ « Bắt phải đi học cả hai chiều. »

Đến ngày học thông đã truyền bá đi khắp mọi người, con gái, con gái, đàn ông, đàn bà, đều thông tỷ lượng, biết lẽ xử xa, thì quan lại tuy có tham tàn bạo ác, cũng không có đường mà thi thố, lo gì hại được dân trí, lợi chẳng lượng, nước chẳng giàu mà dân chẳng mạnh.

Xem như ở các thành-phố lớn, các tỉnh lỵ to, dân khôn thì quan khó xoay, điều ấy đã làm chứng vậy.

Các cụ kỳ-hào huyện-thứ tính sao ? Nên tự chúng tự miễn, chờ đợi ai bây giờ ?

Trương-sơn, N. Đ. T


TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

*(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hà-cương)*
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 150

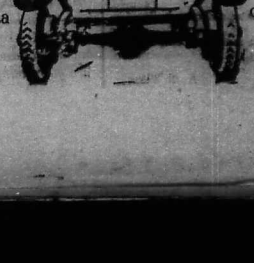
CỦI, THAN,

*GỖ LIM XANH HÀ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên đã làm cột nhà.*

*RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đô-sơn.

Nếu các ngài muốn được lời, Nên nhân dịp giá bạc cao mà mua một cái ô-tô Ở XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT là xưởng quan-trọng nhất Bắc-kỳ.



Ở góc phố Rialan và Gambetta

40 kiểu xe hiệu tốt, có sẵn luôn.


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

## Océans nox

Oh! combien de marins, combien de capitaines,
Qui son partis joyeux pour des cour ses lointaines,
Dans ce morne horizon se sont évanouis!
Combien ont disparu, dure et triste fortune!
Dans une mer sans fond, par une nuit sans lune;
Sous l'aveugle océan à jamais enfouis!
Combien de patrons morts avec leurs équipages!
L'ouragan de leur vie a pris toutes les pages,
Et d'un souffle il a tout dispersé sur les flots!
Nul ne sauve leur fin dans l'abîme plongée.
Chaque vague en passant d'un butin s'est chargé:
L'une a saisi l'esquit, l'autre les matelots!
Nul ne sait votre sort, pauvres têtes perdues,
Vous roulez à travers les sombres étendues,
Heurtant de vos fronts morts des écueils inconnus.
Oh! que de vieux parents, qui n'avaient plus qu'un rêve,
Sont morts en attendant tous les jours sur la grève.

Ceux qui ne sont pas revenus.

On demande: Où sont ils? sont ils rois dans quelque île?
Nous ont ils délaissés pour un bord plus fertile?
Puis votre souvenir même est enseveli,
Le corps se perd dans l'eau, le nom dans la mémoire.
Le temps qui sur toute ombre en verse une plus noire,
Sur le sombre océan jette le sombre oubli.
Bientôt des yeux de tous votre ombre est disparue,
L'un n'a t il pas sa barque, l'autre sa charrue?
Seules, durant ces nuits où l'orage est vainqueur,
Vos veuves, aux fronts blancs, lasses de vous attendre,
Parlent encore de vous en remuant la cendre.
De leur foyer et de leur cœur!
Et quand la tombe enfin a fermé leur paupière,
Rien ne sait plus vos noms, pas même une humble pierre.
Dans l'étroit cimetière où l'écho vous répond,
Pas même un saule vert qui s'effeuille à l'automne,
Pas même la chanson naïve et monotone,
Que chante un mendiant à l'angle d'un vieux pont!
Où sont-ils les marins sombrés dans les nuits noires?
O flots, que vous savez de lugubres histoires?
Flots profonds redoutés des mères à genoux!
Vous vous les racontez en remontant les marées,
Et c'est ce qui vous fait ces voix désespérées.
Que vous avez le soir quand vous venez vers nous.

V. Hugo.

## La chaumière incendiée

Lorsque le laboureur, regagnant sa chaumière,
Trouve le soir son champ rasé par le tonnerre,
Il croit d'abord qu'un rêve a fasciné ses yeux,
Et, doutant de lui-même, interroge les cieux
Partout la nuit est sombre, et la terre enflammée,
Il cherche autour de lui la place accoutumée
Où sa femme l'attend sur le seuil entr'ouvert;
Il voit un peu de cendre au milieu d'un désert.
Ses enfants demi-nus sortent de la bruyère,
Et viennent lui conter comme leur pauvre mère
Est morte sous le chaume avec des cris affreux;
Mais maintenant au loin tout est silencieux.
Le misérable écoute et comprend sa ruine.
Il serre, désolé, ses fils sur sa poitrine;
Il ne lui reste plus, s'il ne tend pas la main,
Que la faim pour ce soir et la mort pour demain.
Pas un sanglot ne sort de sa gorge oppressée;
Muet et chancelant, sans force et sans pensée,
Il s'asseoit à l'écart, les yeux sur l'horizon,
Et regardant s'enfuir sa moisson consumée,
Dans les noirs tourbillons de l'épaisse fumée
L'ivresse du malheur emporte sa raison.

A. de Musset

## Đêm trường ngoài biển

Biết bao linh thủy, quan tàu
Dặm dài mây nước một màu ra đi,
Chân giời mây kéo đen xì!
Biết bao mệnh yểu hồn lìa trần ai,
Bể sâu, đêm tối, canh dài,
Mịt mờ trong cõi vô-hoài bến mê!
Biết bao kẻ bước chân đi,
Lênh đênh gió dập đưa về thủy cung.
Ngọn triều non bạc trùng trùng,
Với trông không x ft cánh hồng gieo neo
Nỗi chim biết mấy mươi đôi,
Gió tan thuyền vắn sóng vùi thân lơ
Hỡi ơi quả k ếp đoạn trường,
Linh đênh trôi nổi mênh mang bể trời
Xót n người tựa cửa hôm mai,
Mơ màng trong giấc canh dài thấy con
Chiều chiều mong nhớ bồn chồn,
Vàng phai đá nát thấy hồn về đâu.
Hay hồn nương náu đâu nao?
Thấu hôn khoá c sách lạc giao ấy mình
Nỗi hương quan cũng nhạt tanh
Chìm thân đáy nước vài danh xa vời
Thời gian bóng tối tối dài,
Bể sâu muôn trượng cầm người hỏi 'âm
Thêu thời, nhân sự chuyển vần,
Chèo thuyền, cày ruộng quản dầu cửa nguyền.
Có thân dưới ngọn đèn tàn,
Đêm trường đăng đẳng lửa phiền chí y gan,
Có đơn sớt phận hồng-nhan,
Cỏ tro tàn luống để vàng thêm tan?
Kẻ quen người thuộc qua đời,
Ng ta trong không nỡ e, ai ngư i nhớ tên.
Cũng không mi chí ghi tên,
Cũng không l ần rầu cảnh p iền tàn thu
Cũng không hành khất bu a rủ
Lai-dai vang động gậy khua góc cầu!
Thấy-binh đâm đuối nơi đâu?
Ba đào! mi đã tác bao chuyện cùng?
Ngọn đ o cuồn cuộn mi-thăng
Mẹ già, vợ góa bỏi hàng khắp nơi.
Giọng than câu vắn đêm khuya,
Xiết bao sầu tủi cũng vì mi thôi!

Trần-văn-Quỹnh

## Túp nhà cháy

Ác xế nông phu trở lại nhà,
Vợng điện sớt đánh trợi tức trở,
Đứa con rằng quảng con mơ mộng.
Ngước mắt trông trời hóa ngẩn ngơ.
Tìm nơi cửa cũ vợ chờ,
Xưa kia nóm sớm đi rồi thấy ni au.
Trên trời tắm, dưới đất sâu,
Giữa nơi hoang địa một mình rơ than.
Ân thân nhem nhuốc cụm rau tàn,
Lũ trẻ truyền tin: « Mẹ hoa thao
« Thông thiết lắm ly nơi túp cũ! »
Gần xa giẫc tiếp đạ bàn loàn.
Bạn đồn ruy cảnh tan hoang,
Kéo con tạp ngục, tính đường sau xưa.
Còn chi nữa chân rầu rĩ!
Không đi hành khất đợi giờ chết mai.
Trời trước không ra, cỗ họng đầy,
Tắt lên xỉ lại kne bi vơi,
Thân t ơ như thể hồn lìa xác,
Nông nỗi còn sao giải được lời.
Nam xiên chân đã m tro vơi,
Lờ đờ con mắt xa vời đám đầm.
Khói đen gió cuốn êm ả n,
Một con tai b ến tinh tuần còn ai.

Giáo học, Trần-v Quỳnh

## TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

*(Payements en timbres-postes)*

*Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đôi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.*

# Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu thuyết)

## Trừ-Cầm-Oanh

I

*Mỗi phá quỷ tử làng xa mã,*
*Bả vinh hoa lừa gã công khanh;*
*Thay giọt lời kiến tung hoành,*
*Giang sơn bình trị một mình dặm khơi.*

Một buổi c iều mùa thu bóng tà đã xế trên con đường nói, gặp ghề h biềm trở, khách đi ường vắng vẻ dặm mới gặp một người, lững thững có một vị lê-hành chừng độ ba mươi tuổi, đầu đội mũ bằng lượt, mình mặc áo rộng tay, nhuộm màu thiên-thanh, c ân dận giầy nhung, lưng đeo bầu k ếm, tay x ch cái túi tựa hồng, k oan thai t ẳng bước không có dáng mỏi mệt gì.

Vị lê-hành ấy không rõi tìm tước, lại tay dắt qua đầu gã, mắt phượng mày ngài, t ọat trông có cái vẻ mỹ lệ, yên kiều như một vị mỹ-nhân trẻ đẹp ngọc, nhưng lại lẫn đôi cặp mắt trong như ân thu-thủy kia, sáng tỏ như đôi vầng nhật nguyệt, mười phần quắc-thước nghiêm-trang. Mũi cao, mồm rộng, môi non, da tuyết, hình như bao nhiêu cái tinh hoa của vũ-trụ chung đúc cả vào thân nghìn vàng kia, càng ngắm càng yêu, càng nhìn càng l ến.

Bước thấp bước cao, c àng đi độ với ba dặm, tới một ngọn núi ngất giời chót vót, liền dừng chân đứng lại, trông trước trông sau, có vẻ tìm tòi xa-xôi muôn dặm.

Lúc bấy giờ, mặt giời gác núi, lơ thơ cánh trác cụm thông, ánh vàng đỏ rực, hiu hiu mấy bay gió cuốn. Rẫy núi nhấp nhô, cát cao, cát thấp, làm cỏ ôm ấp mọc miền ngang. Chỉ-ng thiêu-niên hơi có vẻ mệt lọc, liền ngồi lên tảng đá thạch, ở cạnh con đường nhỏ từ chân núi bắt lên, đường đi thì rêu phong, cỏ mọc, gai góc xiên ngang, cạnh chỗ đó rỉ rào suối chảy, quanh co từ sườn núi lẳng xuống dưới chân, nước êo như con rắn lội.

Trước cái cảnh thiên nhiên nơi sơn giã tạo hóa bày ra, chàng thiếu-niên ngẩm nghía, coi chừng không chán, khỏi mặt lại tỉnh về cũng.

Chàng cởi thanh bảo kiếm để trên bàn thạch, lấy trong mình ra một cái sáo, cất lên vừa thổi vừa ngẩm mây bay, ánh lặn, núi biếc, nước trong.

Tiếng sáo véo von lúc khoan khi nhặt, lúc mới đầu có vẻ khổ não, bi ai, chốn rừng xanh núi đỏ, muôn vật bỗng như nín hơi lắng tiếng cùng người gạt lụy, dẫu đến cỏ cây là vật vô tri mà cũng ảo não ủ dột. Trời-nhiên xoay ra khúc chiến-trường, hình như tiếng binh mã đầy sáo lẫn nhau, chuông khua trống thúc, thịt nát xương tan, máu chảy thành sông, thây phơi chất nội, sát-khí ngất giời, tiếng ai rầy đi, réo rắt không biết chừng nào. Dường như giới long đất lở lại đổi ngay ra giọng êm-ái rủ rỉ, mát mẻ như trận mưa xuân, hắt hun như làn gió thoảng, chàng thổi xong ngẫm rằng:

*« Non cao ác lận suối liền quanh,*
*Nhẹ gánh công danh bước gập ghềnh.*
*Lần suối qua đèo, lòng cỏ quốc,*
*Thù vua, nợ nước, mối tơ mành;*
*Vinh hoa phú quí, làn mây nổi,*
*Tuyết nguyệt phong hoa, thú hữu tình.*
*Cái sướng hiên nhiên ngoại trước mã*
*Can chi len lỏi tới phù sinh. »*

. . . . . .

« Trương-tử-Phòng! Trương-tử-Phòng, Quân-sư nhà Đại Hán ơi, lúc quốc-vận đảo điên, cơ giời xiêu đổ, nhà Hán mới lên, Sở, Tần vừa mất, xã-hội còn nghiêng lệch, sao quân sư đã vội nhàn du non xanh, rừng rậm làm vậy? »

Trương Lương tự là Tử-Phòng, đang khi ngâm vịnh không ngờ có người nghe trộm, đặt mình quanh lại nhìn xem ai, thấy một người tiêu-phu cũng trạc tuổi mình, để gánh củi xuống đất, tay còn cầm búa, mặt mày hớn hở ra về đắc ý nhìn Trương Lương tâm tình nói luôn:

« Trương quân-sư, quên ta bằn? »

Tử Phòng nghiêm mặt nhìn người kia, hỏi lâu không nhận ra ai, liền nói:

« Xin tiên sinh tha lỗi, để thật vô-tình, không nhận biết ngài là ai, xin ngài cho rõ quý-tính cao-danh để được bái-kiến.

Hùng tráng-Mạnh nói: để là kẻ quê mùa, mọi sự quê c ất lễ nghi, xin làm lễ bái-kiến Đại-Hán trào quân-sư Trương đại-nhân.

Đại-hung-nhi! Hùng-tử-Dụ, (tên tự Tráng-Mạnh) cớ sao thất lễ, để có mắt không người, xin hiền-huynh tha thứ, xin bồi hiền-huynh sao nhận biết để. chao ơi, mới hơn mười năm giời lẻ Việt người đã ông xanh xuất khiến, anh em lại gặp ở trong chốn sơn-lâm, thật là bạch phác cho để biết là ngần nào!

— Để nghe tiếng sáo giọng ngâm của quan tướng quốc, hình như lửa đốt buồng gan; gặp người cố quận, như con gặp mẹ, trước còn hồ nghi không chắc, sau thấy câu:

*Lần suối, qua đèo, lòng cỏ quốc,*
*Thù vua, nợ nước, mối tơ vương,*

thì tấu đạ ngài ngờ. đã h liền gọi, quan Tướng-quốc chắng rộng dong, mà đánh chữ đại xá cỏ kẻ quê mùa cục kịch.

— Tử Du hiền-huynh ơi, hiền-huynh nói chi những câu ấy, làm cho để thêm nỗi thương tâm, để từ khi bỏ nước, bỏ nhà xa khơ muôn dặm, đem thân trâu ngựa đền bồi quốc gia, cũng là cốt được ngày nay, chút công khẩu phế quý để để đem tạ lại quân-vương, mà chốn non xanh định đi tìm người tri-kỷ may sao lòng giời xui khiến, để lại gặp được hiề -huynh ở đây, thật là non sông cũng không ở phụ tấm lòng của để bấy lâu mong nhớ. Xin hỏi hiền-huynh sao ở c ốn này?

— Từ khi, để từng hiền hu nh tương biệt, những mộm ngài cải ông nổ sinh ly, lòng những trách trời tạo sơ cần cớ nên nỗi tang thương. Sau may gặp cảnh già bể, song thân đều cố, nạc xa nay, để biết bao đau lòng xót dạ, đợi ba năm để mang nắm xương tàn cùng tiên nội, hài nhi, xi chốn phần hoa, tìm nơi sơn thủy, may gặp đấy phong cảnh tươi tỉnh, nữ oa thắng cảnh, liền mượn thú thiên nhiên làm vui ngày thong xa hành cải thời thế đảo điên nghiêng lệch này.

II

Trương-tử Phòng từ khi bỏ nước Hàn theo Hán chúa, cải nỗ lòng báo quốc chết nỗi hai vai, đến ngày lo ng l sao c o chóng phá được Tần, d ệt được Sở, để c o rửa được thù hận nước nhà.

Khi thù vua đã gã, nợ nước đã xong, Hán hoàng đã tác vị ở Quan-trung, thì chỉ nam-nhi đã thỏa, lẽ lỗ quan từ lộ, q anh về cỏ quốc tìm bạn trong rừng.

Nhân thay Trương tức thỏa ông đã cảnh cao ngâm, thấm nhiên lại gặp Hùng-tráng-Mạnh biết hiền là Tử Du, là người cố quận, là bạn tri-kỷ-niên. Thân nhỏ họp chung tuổi một tr ẻ, anh em kết nghĩa làm bè bạn, nhưng tính t ong án ái, khó g khác gì anh em cốt nhục. Lúc còn nhỏ t ật là một cặp t ẻ ăn đông, tài hoa lỗ lạc, th ên-hạ thường gọi là « Song bằng » (cai con chim bằng). Co ông thầy tướng trứ danh đời bấy giờ có đoán cho Trương-Lương mai sau sẽ là tay lương đống cho nhà nước, còn Tráng-Mạnh cốt cách thanh kỳ, mười p ần tiện-khí.

Gặp thời đó Chu mật, Tần hưng, nhà Tần chính trị bà ngược, trăm họ ai cũng oán, g ộc giã nỗi tử tung, Trương-Lương đem tài xuất c ủng cứu minh, phò Hán Hoàng gây nên nghiệp lớn, còn Tráng-Mạnh, thấy thời thế không ra gì, liền x p lú nghiên vui thú với, ở rừ lấy giống làm bạn, lấy gió làm duyên, trí kỷ cùng non x nh nước biếc.

Bỗ đã hai người gặp nhau, nỗi vui không tả. Giới đã nhà nhem, Tráng-Mạnh liền mời Tử Phòng về nhà ở dưới chân núi, gọi vợ con ra chào bạo. Sai giết gà làm rượu.

(Còn nữa)

Quỳ-hương Ng.-bích-Liên


## NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:*

**Elixir Tridigestif**

*có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.*

**Giá mỗi chai: 1$40**

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

## DELEULE & DETOUILLON

*76, Phố hàng Trống, Hanoi*

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 62$00 |
| Hạng đi đường xa B. | 52.00 |
| Hạng đi đường xa A. | 50.00 |

XE-ĐẠP ALCYON:

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 60.00 |
| Hạng đi chơi | 52.00 |
| Hạng đi đường xa | 48.00 |

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 40.00

3036

## 茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NỔ SỐ 248

*Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chán-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.*

*Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.*

*Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.*

3013 MÃO-THỊNH kính cáo.

## Hiệu kim-hoàn

HOANG-QUANG-THIỆN

*Bijoutier*

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

*Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi*

*Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ làm vừa ý, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.*

3032

Nếu ai mắc phải bệnh tinh e ần vì giang-mai e đã lâu hay mới, đã nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, khỏng tốn tiền lại không sợ về đường sinh đẻ nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n 46, Rue Principale à Đáp cầu, v bi n y là một nhà chuyên trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không quảy sao là không tiếp được giấy ngợi khen và minh tạ ở xa hơi cũng lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giao ở phố hàng Sũ và ở Nhà hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ.

3022

# 忠孝節義女

## Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

*I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự lích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá* **0$80**

*II. — Tái sinh-duyên (sự lích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu biên, mỗi cuốn giá* . . . . . **0,90**

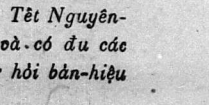
*III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá* . . . . . **0,90**

**Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20**

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi.

3049 g

## DA TỐT GIÁ HẠ



*Thưa các ngài,*

*Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy vernì khỏi mở và khỏi rập, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).*

NGUYỄN-TIẾN HÀM dit THUẦN-THÀNH
*Bottier - Chapelier*
*7, Rue des Caisses Hanoi*
*(Có ca ta ở đề biển các ngài)*

3023

## Grand arrivage de parapluies

POUR HOMMES, DAMES E GARÇONNETS

*Bản-hiệu mới nhận được nhiều các thứ ô ở bên Pháp sang để bán trong dịp Tết Nguyên-Đán, hàng thật tốt, giá cực rẻ, và có đủ các thứ cải để lợp ô nữa; các ngài cứ hỏi bản-hiệu thì sẽ vừa ý ngay.*

Chapellerie Hai-Chinh
74-76, Rue du Pont-en-Bois, 74-76
Hanoi

3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

# MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

## CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan; còn thì đóng làm 23 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nếp tiền đã đóng được ngay cái vé, rồng muốn đóng quyền sớ-hàn, bỏ về trong số thì được cả nữa. Mình chỉ việc xin đánh dấu m t tí, thời hoa như không mất đi m, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được cả quy h sẵng mai mai về sau quy có sinh lợi tức.

Vậy hãy mua NATIONAL mỗi năm tám kỳ rút số: 1e Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juin, 1er Août, 1er Octob e, 1er No embre.

Mỗi lần rút số có:

| | |
|---|---|
| 1 lô | MỘT TRIỆU |
| 1 lô | 500.000 quan |
| 2 lô | 200.000 quan |
| 3 lô | 100.000 quan |
| 6 lô | 50.000 quan |

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cũng đã 20 triệu quan

*Như vậy rút số cũng để trong làm*

Muốn dự các cuộc rút số xin mua cái vé 20 quan ở

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Panetier, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Ngân hàng này thuộc hạng lớn nhất ở nước Pháp. Mua cổ phần hay cổ phiếu đều được cả.

3040 g

# Năm mới

*Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý: làm quan thì đúng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lãi, đó là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.*

*Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, a cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng cải-lương thêm để khỏi phụ tấm lòng qui hóa của các ngài đã chiếu cố.*

*Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.*

*Hiệu Sâm-mậu cúi lạy*


# NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

## ABLENNOL

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất: Santalol*
*chất: Salol*
*và chất: Urosormine*

3001 Giá 1$80 một hộp

# BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng ba tây 1925 mà không chuộc hay là không đổi vé thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 2 tháng ba tây 1926 (*18 tháng giêng ta*) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoài giá mua, là bốn phân (4%).

Số kể những đồ cầm đem bán sẽ để cho những người mua và những người có đồ cầm xem.

*Quan Chủ Vạn-bảo.*

3045 MÉTAILLER

# NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người dau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

## Peptonate de fer MONTÈS

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọ.*

**Giá tiền 0$90** 3001

# TAM-TỈNH-Y-QUÁN

*Phố hàng Ghé-gy, số 16, Nam-định*

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hiểm-nặng bản-căn, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh kỹ, chữa đủ các bệnh mới lâu dù n uy dù trọng, số sống phần các chữa cũng được hồi sinh khỏi lo, người giàu có lấy phải giá, người nghèo công quá không tiền xin thuốc cũng cho. chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, bạch tinh, lãnh tinh dương suy không dậy, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết hư, huyết-áo, huyết bế, huy t tích, khí hư sinh bạch đới, hậu sản hoặc kinh thấy gió liền miệng cứng mà trăm chứng không để ba sẽ đã không mất, các chứng đ u bụng đau từ bình niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục nuyết, ho huyết, đ huyết, băng huyết, phong thấp cả chứng bất tươ t ai hư, phát thũng, già mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Bạn mắt có lông rậm hay có lông mi bản hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn là 3 mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ mọc không tốn tiền lại sinh đục như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba long thực tối mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai già đều đồng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Ý thuốc cai 5 phiện ngủ nào ăn năng đã lâu uống khỏi không việt về đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tức ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat cước, xin đề như sau này: M. TRẦN-BẮC-LỘ chủ tiệm TAM TỈNH-Y-QUÁN à Nam-định.

3039


Kịp đến hồi này năm ngoái, thốt nhiên được Bazin chủ ông chiến cổ đến, xuất cho-tạm ít tiền để sắm sửa các khí-dụng và khuyên bảo cách thức về nghề bể, chúng tôi rất lấy làm mừng thầm, vẫn khuyên nhà phau nên nhân địa tốt lết lòng hết sức chấn hưng cái ngư-nghiệp, nếu bỏ hoài dịp tốt này thì đáng t ếc lắm.

Lại vừa đây được tin Fontaine nọ chủ ông đã đem cái phi'm-ảnh về ngư-nghiệp ở Boulogne và Boulogne bên Pháp chớp tại nhà chớp bóng Palace ở Hanoi cho công chúng xem, chúng tôi vẫn mong mỏi được mục kích cái phiếm ảnh ấy thế mà đến nay thật là mất sắp được trông thấy cái công cuộc của ngư nghiệp bên Pháp chiếu ra ở trên lức vải cũng vì nhu chúng tôi sẽ được nghe một bài học về khoa-học đó, thật là sở cầu như ý, sở nguyện lòng tâm vậy. — Sau này chúng tôi lại sẽ mốc rằng: chúng tôi sẽ có thể lợi dụng được đôi chút cái cách thức ấy để thể lòng các ngài đã thực tâm thực lực nâng đỡ phù trì cho chúng tôi và cả các miền duyên-hải nước Việt-Nam đều được hưởng cái hạnh phúc như ở miền chúng tôi đây.

Nay thỉnh các ngài nâng cốc rượu mà chúc cho:

Đại-pháp vạn-tuế!
Việt-Nam vạn-tuế!
Bắc kỳ ngư nghiệp công-ty vạn-tuế!
Đồ-sơn ngư-gia vạn-tuế!

Xem ra hai xã này nhân dân có ý hoan-nghênh ông *Fontaine* và công-ty đánh cá và bán nước mắm lắm, vì công-ty chẳng những đã cho dân vay vốn mà đóng thêm thuyền, sắm thêm lưới, để đánh cá cho nhiều mà lại còn mua hết số bao nhiêu cá đánh được. Trong cách mua cá của công-ty tổ chức tại Đồ-sơn, thật là có ý chiều lòng hết cả mọi người, thấy đâu như ý, vi phạm các thuyền đánh được bao nhiêu cá về, được tiện hãy đem bán đi cho mối hàng thường mua dùng cho đã đã còn lễ bao nhiêu, công ty mới lại mua hết, mà giá-cả thì cứ theo giá chợ, không mua rành của ai, mà cũng không để cho nhà chài-lưới phải thiệt hoặc phải ế bao giờ. Ông *Baxin* là quản-lý của công-ty có lời đến việc này, thật là khéo lắm. Bản quán đã có ý nghe, ở chốn này thì kh ông nghĩ đến câu chuyện độc quyền sất cả.

Thăm xong xã Đồ-hải, các quan lại xuống thăm xã Đồ sơn. Dân này thì ở thuyền gần hết cả dân, mà giờ lấy lại đương giờ ra b ển, cho nên không có ai hết.

Chính ngọ thì các quan về dự tiệc. Đến 1 giờ thì mở cuộc chớp bóng.

Cái phòng chính uống rượu đã dọn thành ra nhà rạp tính nhân số phải chớp làm hai lần mới vui cho hết cả mọi người. Trước còn chớp tế Nam-giao, sau chớp đến những công việc đánh cá bên Tây, rồi sau lại chớp một phim nhọi trâu, chính là trò vui của đất Đồ-sơn. Cái vui về của những người nhà quê đi coi hôm ấy, không bút nào mà tả cho được. Có lúc họ reo mừng tưởng chừng như vỡ mất nhà. Ba giờ chiều chớp xong một lần thứ nhất, rồi lại chớp lại một lần nữa. Bấy nhiêu lăng quanh cả Đồ-sơn, không còn có ai là không được vào xem, đứng chật không còn một chỗ. Khi xem xong rồi thì già trẻ kéo nhau về, ca tụng ông *Fontaine* và công-ty đánh cá, không biết bao nhiêu là lời hay, là câu trân-trọng.

Nhân dịp này ông *Fontaine* lại có đưa cho ông chánh hương-hội Đồ-hải một số tiền 200 đồng để nhờ các ông kỳ lý cải hai xã chia cho các nhà nghèo đói trong dân.

Bản quán nhân có đi dự tiệc, cũng xin có lời cảm ơn ông *Fontaine* và quí công-ty đã cho bản-quán được một cơ-hội đi xem xét một hai điều có quan-thiết đến cái việc đánh cá và làm nước-mắm ở nước ta.


# MỚI RA

MANUEL PRATIQUE D'ANALYSE LOGIQUE ET GRAMMATICALE

Của Ngô-văn-Minh

VĂN-TUYỂN

Sách tập đọc của Phó-bảng Nguyễn-can-Mộng và Nguyễn-ngọc-Quán, Giáo-học Hai quyển này rất cần cho học-trò lớp Moyen và Supérieur.

Giá có 0$80

Bán buôn, bán lẻ tại NGỌC-XUYÊN, 83, Médicaments, Hanoi

là hàng sách và tạp-hóa bán gì cũng rẻ, lại có lịch và cartes postales để biếu. Bắt đầu từ 6 tháng giêng ai mua từ hơn một hào cũng biếu. 5561

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kịp mua quyển:

# SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần: 1º Cách dỡ và trông nom cho người đẻ; 2º Cách chăm nuôi trẻ con; 3º Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CŨNG NHẬN BÁN GIÙM

Giá 1 tờn 0$75. Ở xa gởi thêm cước phí 0$20

3002


# VIỆC KINH-ĐÔ

**Sửa đổi lại ngạch khán-hộ. —** Điều thứ 8 nghị định ngày no vembre 1914 do các nghị-định ngày 6 mai 19 8, 17 juillet 1919, 20 décembre 1920 và 5 mai 1925 sửa đổi và chỉnh đốn lại ngạch ram nữ khán-hộ Trung-kỳ thì nay đổi lại như này:

Cứ những con gái nào có bằng sơ-học Pháp-Việt thì mỗi được bổ làm khán-hộ tập sự. Đơn xin phải gửi đến ông thầy thuốc đầu họ, khi đơn ấy đã có chữ ký của quan công-sứ tỉnh phê rồi thì sẽ gửi lên cho quan chánh sở y-chính Trung kỳ.

Mỗi năm quan chánh sở y-chính Trung-kỳ làm ra một cái sổ biên thứ tự tên ra ứng người xin hễ có khuyết đâu thì tư xin quan Khâm-sứ bổ dần.

# VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

**Chứng dịch** của đậu mùa đã bớt dần. — Độ mấy tháng trước nay, chứng dịch của đậu mùa phát sanh ra lưu-hành gần khắp trong hạt; nay tiết đã qua xuân, khí thời mát mẻ, lại được sở y-chính xem xét kỹ lại có chứng ấy, cần thi đem về nhà thương tạm để điều-trị, và thi đem các phương-pháp đề phòng mà chỉ bảo cho dân, lại trong hạt tất cả người lớn kẻ nhỏ hễ ai chưa trồng đậu, thì nhất khoát trồng cả; vì thế nên nay chứng ấy xem chừng đã thoi giảm ít nhiều.

**Hỏa tai.** - Vào hồi mười giờ trưa ngày mồng một tháng giêng ta, nhà một ngư nghệ kia tên là Lai người làng Đông-hải bị phát-hỏa; nguyên do vì trong khi làm lễ ông-bà, sơ ý phải ngọn đèn bỏ cả mái tranh, may sao nhờ các nhà lân-bang đều phó-cứu đông, nên chỉ thiệt-hại xoàng mà thôi.

TOURANE

**Một cuộc đánh quần thi.** — Hôm chủ nhật 7 février tại nhà Xéc mở một cuộc đánh quần thi, có ba nhà danh thủ người Nam đi-thi với sáu tay thiện nghệ người Pháp. Nhân dân Tây Nam trong thành phố đến xem rất đông.

Mấy người Pháp toàn là những tay thiện nghệ, nổi tiếng đại danh trong xứ; còn ba người bên phe Nam là M. Bách, Quế, và Trí ở phố Hội-an ra dự thi, vì tay ở đây cũng có hội đánh quần, có sẵn trường chỉ là đến, có lẽ hay thiện thủ tài danh, nhưng bởi hội mới lập riêng, chưa khai trình, nên chưa công hội nào tỉ thí.

Buổi sáng ba người Pháp đấu với ba người Nam, bên phe Nam thắng. Đến chiều bên Pháp đổi ba người khác, bên Nam vẫn ba người cũ, hai bên cùng hết sức thi tài, phe Nam đánh nhiều miếng rất tài tình, được nhiều các quí quan và công chúng rất là khen ngợi; nhưng bởi cuộc tranh đua buổi sáng đã mệt nhọc, mà lại phải đấu với ba người mới, khi thế đương hăng, nên chung cục bên phe Pháp được.

Nghe nói đến mùng một tết hai bên tỉ thí lượt nữa để tranh giải quán quân; đến hôm ấy sẽ có thêm mấy tay sành nghề ở Hải-phòng cùng đến.

Nghề đánh quần là một nghề chơi thanh nhã và có ích, người Nam mới lập mà đã có lắm tay tài danh như thế, thật là một sự đáng mừng. Mong rằng anh em cố gắng tập luyện cho ngày một thêm tinh, để sánh được với người, và thỉnh thoảng lại hiến cho ba con một cuộc vui, thì thật là hay lắm vậy.

**Đậu mùa.** — Độ nầy từ thành-thị đến thôn quê, chỗ nào cũng rải rác có phát bệnh đậu mùa; đậu xem chừng khá nặng, chẳng những trẻ con mà kẻ lớn cũng nhiều người mắc khải. Nghe nói các miền quê có nơi đậu lên nặng lắm, trẻ con mười đứa lên chết mất bốn năm, có người già đã sáu bảy mươi tuổi còn lên, và lắm người trước đã có lên rồi, mặt rỗ chằng chịt mà nay còn lên đậu nữa. Thật đã nên ghê thay!

Mấy hôm nay tại nhà thương đã có trồng đậu cho nhân dân, lại có phái người đi trồng ở các sở, các làng và sẽ đến trồng cho học sinh tại các trường học.


## Dépuratif Ribal

Thuốc lấy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền: 1$30

## Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

3004



# NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.*

*Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:*

## Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3005



# Cách lịch-sự ở Hà-thành

*Hiệu Café Restaurant HIỆP-THÀNH, số 29, phố Bờ-Hồ (Bd Francis Garnier) có đủ phòng ăn và phòng trọ rất sạch-sẽ, lịch-sự để nghênh-tiếp các quí-khách. Ngài nào ở xa, đánh giây thép về giữ phòng trước, thì bản-hiệu xin chọ người ra gare đón và trông coi giúp việc đi lại rất tiện lợi.*

3035



# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ sáu 9 Février 1926*
(Mồng 7 tháng giêng ta)
QUAN ÂM DU ĐỊA PHỦ

*Ban ngày thứ bảy 20 Février*
(Mồng 8 tháng giêng ta)
LƯU KIM ĐÍNH HẠ SƠN

*Tối thứ bảy 20 Février 1926*
(Mồng 8 tháng giêng ta)
ĐỨC MẪU ĐỀN SÒNG

*Ban ngày chủ-nhật 21 Février*
(Mồng 9 tháng giêng ta)
VÕ TÒNG ĐẢ DIỄM

*Tối chủ nhật 21 Février 1926*
(Mồng 9 tháng giêng ta)
HỒN TRƯƠNG BA DA HÀNG THỊT

3006



# NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*



*Thay huyết xấu.*

*Trị bệnh mất mau, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phải làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!*

*Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.*

ẤY LÀ:

## Thuốc nước bổ huyết

3001 MÁU BỔ 1$40



# PHÀM,

*Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.*

*Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.*

# NHƯ,

*Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.*

NINH-THÁI-HIỆU

*số 10, phố hàng Ngang, Hanoi*
*số 113, phố Khách, Haiphong*
*số 78, phố hàng Trống, Nam-định*

3020 *Kính-cáo*



# Rượu bổ-đào:

**TONIQUE TONKINOISE**

**Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG**



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin khách đợi ra ngoài cho kẻo nhầm to!!!



*Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lệt chân phê rằng:*

*Chiếu nay đại được phòng cấu MONTÈS qui dâng, có chế nên một thứ rượu bổ để tặng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được-phòng chế-tạo để tỏ thanh-giá.*

*Khâm thử.*

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

**Bào-chế MONTÈS**

*54, Phố Tràng-tiền, 54*
HANOI

*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*

3001






*Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie*

3027

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN BÁN CÁC VỊ ĂN RẤT NHIỀU THỨ HÀNG

*Từ ngày thứ hai 15 đến ngày chủ nhật 21 Février*

**MẤY THỨ GIÁ HÀNG**

| | |
|---|---|
| *Rillettes RAYNAL & ROQUE'AURE. . 1/8 hộp :* | **3** fr. 75 |
| *Maquereaux à l'huile, thượng hạng Benoit. 1/4 hộp :* | **4** fr. 25 |
| *Biscuits Petit Beurre exqu's. . . . Một hộp số 0 :* | **5** fr. 00 |
| *Biscuits Champagne L U. . . . . Một hộp số 1 :* | **10** fr. 50 |
| *Prunes d'Ente extra. . . . . 1/2 kilo :* | **5** fr. 50 |
| *Prunes d'Ente, quả rất tốt. . . . . 1/2 kilo :* | **8** fr. 00 |
| *Confitures St James, cerises, fraises, orange, coings, abricots . . . . . Một hộp 500 grammes :* | **6** fr. 20 |
| *Chocolat, một bánh bảy miếng. . . . . 250 gr. :* | **3** fr. 30 |

3085

# Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

*Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.*

3007




**Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie**

*46, Avenue Clémenceau, Haïphong*

3034

# NHÂN DỊP TẾT

Trong **25** ngày từ ngày **15** tháng Chạp đến mồng **9** tháng riêng các quí-khách đến mua hàng, hoặc gửi thơ về mua hàng ở bản-hiệu, mà có gửi giả trước, hoặc cả số tiền hàng, hoặc một món tiền sấp sỉ với số tiền hàng mua, thì đều có quà tặng cả.

Ai mua **0$50** trở lên xin biếu một chai nhỏ VIN TONIQUE GÉNÉRATEUR J. K. WATSON.

Mua từ **2$00** trở lên, tùy theo số tiền nhiều ít, xin biếu hoặc là *một chai rượu mùi, một bánh sà-phòng, một hộp phấn,* hoặc *một lọ nước hoa Pompéia.*

**PHARMACIE CHASSAGNE**

*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

3002

**PHẢI LÀM SAO**

những người TIÊU ĐUỐI, MÒN MỎI
những người mà PHỔI và CUỐN PHỔI YẾU ?
Dùng **VỊ TRỪ TRÙNG ĐỘC** và **BỔ** là

**La SOLUTION PAUTAUBERGE**

có vị CRÉOSOTE và vị BỔ là CHLORHYDRO-PHOSPHATE de CHAUX
Uống vô hại tí, hiệu nghiệm về CẢM-HO lâu năm ho
TỨC NGỰC đau KHIẾU XƯƠNG, CẦY GỌ. Ăn
NGON có SỨC, hết đàm và ngứa

**HO LAO**

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, PARIS, et toutes Pharmacies.

3045

# Hiệu bào-chế J. BLANC

**L. BLANC** kế-nghiệp

*Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giây nói số 59

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :**

**CENO KOLA COCA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

**GRANULÉ HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh gầy mòn và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

**GOUTTES NOTAL,** Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

*Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay*
*Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu*

3083

**RHOMNOL**

*Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm. Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.*




*Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.*

3052



AI MÀ DÙNG
**THUỐC HƯƠN**
của ông
**Lương-y DEHAUT**
mà **XỔ**
(Đời chẳng cần chi phải)
**CỬ ĂN**
và an dưỡng trong phòng.
Thuốc hươn này dễ uống lắm và đã mau xổ lại rất êm thấm.



Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT.
147, Pasag. St-Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

3044 c

**INJECTION PEYRARD**



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
**ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU**
mới bị hay là có đã lâu rồi
Trong 333 người
A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)
Bán cùng các nhà thuốc có danh.

3044

**TREPARSOL**

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc sốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

**LỆ MUA BÁO**

**Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí công nào mua thì gửi tiền cho kẻ không có tiền cứ theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tiền từ năm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho cả.**

**THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN**



Neurinase

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà bá-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chỉ được sáng cho óc được yên lặng và được tỉnh tường.

Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

*Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.*

3056

**BOROSODINE LUMIÈRE**



*là thuốc chỉ bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.*

*Ai mắc bệnh, vàng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bứt bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khỏi an khỏi.*

*Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.* 3050




# BANQUE DE L'INDOCHINE

*ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG*

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

*Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 13 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.*

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỰ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**
CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.020**

**Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann**

*Chánh trị-sự :* M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

*Phó trị-sự :* M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

*Tổng chủ nhiệm :* M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

*Các chi quán :*

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MONG-TU, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI XIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

*Hiệu viết tắt để gửi điện-tín :* INDOCHINE.

3048

THUỐC

# MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



*Là một thứ thuốc bổ rất mạnh*
TRONG
NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

**Thân-thể khang-thái**
**Sức-lực cường-kiện**

ETABLISSEMENTS BYLA 20 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS FRANCE

3045